

Số: 1330 /VHTC-VP

Hạ Long, ngày 08 tháng 5 năm 2023

V/v Công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết và tài liệu  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

(Thời hạn 24 giờ)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên công ty: **Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.**

Mã chứng khoán: **THT.**

Trụ sở chính: **Tổ 6 khu 3 Phường Hà Tu - TP Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.**

Điện thoại: **0203 3835169.**

Fax: **0203 3836120.**

Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Phương Nhung**

Địa chỉ: **Số 195 Lê Thánh Tông- Phường Hồng Gai- Thành phố Hạ Long- Tỉnh QN.**

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): **0987 909 009, 02033 638797**

**Nội dung thông tin công bố:**

***Công bố Biên bản, Nghị quyết và các tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023***

Căn cứ Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin xin được công bố thông tin trên đến Quý Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được biết và thực hiện công bố thông tin ra công chúng theo quy định hiện hành.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, SGDCK Hà Nội (e-copy);
- Giám đốc (e-copy, b/c)
- Phòng CV đăng trên Website(e-copy);
- Lưu: VT, VP(Thư ký).

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT  
NGƯỜI PTQT- THƯ KÝ CÔNG TY**



**Nguyễn Phương Nhung**

**Tài liệu gửi kèm:**

- **Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023**
- **Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2023**
- **Biên bản kiểm phiếu biểu quyết**



Số: 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 08 tháng 5 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU- VINACOMIN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 08/5/2023;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 08/5/2023 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, bao gồm:**

1.1. Báo cáo sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Kết quả thực hiện SXKD năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)
1	Bóc đất đá	1.000 m3	44.000	44.555	101,3
2	Than nguyên khai sản xuất	1.000 tấn	2.500	2.533	101,3
3	Than tiêu thụ	1.000 tấn	2.528	2.616	103,5
4	Doanh thu tổng số	Tr.đ	3.826.489	4.540.017	118,7
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	30.260	86.549	285,8
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	274.342	225.400	82,1
7	Thu nhập bình quân	1000đ/ng- th	9.746	13.765	141,2
8	Tỷ lệ trả cổ tức/Vốn điều lệ	%	≥7	7	100

- Kế hoạch SXKD năm 2023 :

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023
1	Đất đá bóc tổng số	1000 m <sup>3</sup>	44.900
2	Than NK khai thác	1000 Tấn	2.550
3	Than tiêu thụ	1000 Tấn	2.684
4	Doanh thu tổng số	Tỷ đồng	4.448
5	Lợi nhuận thực hiện tổng số	Tr.đ	77.879
6	Lương bình quân	1000đ/ng/tháng	10.189
7	Kế hoạch đầu tư năm 2023	Tỷ đồng	554
8	Cổ tức	%	≥10

Đại hội thống nhất dự kiến mức cổ tức của năm 2023 là:  $\geq 10\%$

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị ban hành Quyết định Kế hoạch SXKD năm 2023 để Công ty tổ chức thực hiện. (Trong đó lưu ý: Các chỉ tiêu này có thể điều chỉnh theo kế hoạch phối hợp SXKD với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam).

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết

1.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết.

1.3. Tờ trình thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan năm 2023

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết.

1.4. Tờ trình về việc về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết.

1.5. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết.

1.6. Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS, quỹ lương thực hiện của Người quản lý công ty năm 2022, đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

- Đại hội thông qua việc chi trả phụ cấp và thù lao cho các thành viên HĐQT BKS Công ty năm 2022 là 523.620.000, trong đó: (i) Phụ cấp thành viên độc lập



HĐQT là: 175.200.000; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 348.420.000. Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý Công ty là 2.370.279.375 đồng.

- Đại hội đồng ý mức chi trả phụ cấp và thù lao trong năm 2023 của các chức danh HĐQT và Ban kiểm soát Công ty như sau:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (đồng/năm)	Phụ cấp (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61.680.000	
2	Thành viên HĐQT	03	157.680.000	
3	TV độc lập HĐQT	01		262.800.000
4	Trưởng BKS	01	54.960.000	
5	Thành viên BKS	02	105.120.000	
<b>Tổng cộng</b>			<b>379.440.000</b>	<b>262.800.000</b>

- Phương thức chi trả:

+ Phụ cấp TV độc lập HĐQT được tạm ứng hàng tháng 80%. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số tiền còn lại cho chức danh Thành viên độc lập HĐQT.

+ Thù lao: (i) Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát là người của Công ty, hàng tháng tạm thanh toán 80% mức thù lao kiêm nhiệm. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số tiền lương còn lại cho các chức danh. (ii) Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT và Ban kiểm soát là người đại diện của Tập đoàn, hàng quý Công ty tạm thanh toán 80% tiền thù lao kiêm nhiệm và chuyển khoản về tài khoản của Tập đoàn. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD và mức độ hoàn thành công việc của các chức danh, Công ty quyết toán tiền thù lao kiêm nhiệm còn lại cho các chức danh và chuyển khoản về Tập đoàn theo quy định.

- Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết.

## **Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:**

Đại hội thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 là 7% vốn điều lệ (*tương đương 700 đồng/cổ phần*) và đồng ý trích lập các quỹ năm 2022 với số liệu như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	86.549.400.670	
2	Thuế TNDN phải nộp	17.982.091.786	
3	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	47.123.030.661	Năm 2020,2021,2022



TT	Nội dung	Số tiền (đ)	Ghi chú
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối (1-2-3)	21.444.278.223	
a	Chi trả cổ tức 2022: 7 % vốn điều lệ	17.198.336.400	Nghị quyết ĐHCĐ từ 7% trở lên
b	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	4.245.941.823	
-	Trích quỹ thưởng người quản lý Công ty	296.284.922	(1,5 tháng lương BQ)
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (0,17 tháng lương BQ)	3.949.656.901	Quỹ lương BQ: 22,8 tỷ đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 70%	2.764.759.831	
	+ Quỹ phúc lợi: 30%	1.184.897.070	

Trường hợp Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty sau thanh tra của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, có thay đổi so với số liệu Công ty đã báo cáo, ảnh hưởng đến kết quả đánh giá xếp loại doanh nghiệp và Người quản lý, Công ty sẽ thay đổi mức đánh giá và trích quỹ thưởng Người quản lý theo quy định.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông vào cuối Quý II/2023 theo quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết.

### **Điều 3. Thông qua Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022. Báo cáo của Ban Kiểm soát đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Giám đốc điều hành Công ty năm 2022**

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết.

### **Điều 4. Thông qua Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023.**

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán có tên trong danh sách dưới đây, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để Công ty ký hợp đồng với Công ty kiểm toán được chọn:

Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Công ty TNHH PKF Việt Nam

Công ty TNHH kiểm toán BDO

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100% tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết.

### **Điều 5. Triển khai thực hiện Nghị quyết**

Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tổ chức ngày 08/5/2023 biểu quyết thông qua.



Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước (qua mạng CBTT, b/c);
- SGDCK HN (qua mạng CBTT, b/c);
- Tập đoàn TKV (b/c)
- Các Cổ đông Công ty (qua Website công ty);
- Thành viên HĐQT, BKS (e-copy);
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB (e-copy);
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Phòng CV đăng trên Website (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (5).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Trần Thế Thành  
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**



Số: 01/2023/BB-ĐHĐCĐ

Hạ Long, ngày 08 tháng 5 năm 2023

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.  
Mã số doanh nghiệp: 5700101323.  
Địa chỉ: Tổ 6, khu 3, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.  
Thời gian họp: Bắt đầu lúc 08 giờ 00 phút ngày 08/5/2023.  
Kết thúc hồi 11 giờ 30 phút ngày 08/5/2023.  
Địa điểm họp: Văn phòng Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin  
(Tổ 6 khu 3 phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).  
Chương trình đại hội: Theo chương trình và nội dung đã được Đại hội thông qua.  
Chủ tọa Đại hội: Ông Trần Thế Thành – Chủ tịch Hội đồng quản trị.  
Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Phương Nhung – Thư ký Công ty.  
Số đại biểu tham dự: 22 cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp, đại diện cho 16.314.910 cổ phần bằng 66,4043% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (theo trình tự thời gian)**

**I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

① Ban Tổ chức làm thủ tục đăng ký Đại biểu tham dự Đại hội.

② Ông Nguyễn Việt Hùng – Thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Trần Thế Thành- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty lên điều hành Đại hội.

③ Ông Trần Thế Thành – Chủ tọa Đại hội đề cử:

▪ Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Phương Nhung làm thư ký đại hội và được Đại hội nhất trí thông qua.

▪ Ban Kiểm phiếu phục vụ cho Đại hội gồm:

- Ông: Nguyễn Việt Hùng – Trưởng ban;
- Bà: Phạm Thị Chung – Thành viên;
- Bà: Nguyễn Thị Phương – Thành viên.

ĐHĐCĐ đã nhất trí bầu những người có tên nêu trên vào Ban Kiểm phiếu của Đại hội.

④ Bà Phạm Thị Lan Hương – Thay mặt Ban tổ chức báo cáo việc kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội, cụ thể:



Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết 100% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin là 24.569.052 cổ phần; Do 2.358 cổ đông và đại diện sở hữu tại ngày chốt danh sách 17/3/2023.

Tổng số cổ đông sở hữu và đại diện được mời tham dự Đại hội là 2.358 cổ đông. Tính đến thời điểm ngày 07/05/2023, số lượng đăng ký tham dự là 21 người sở hữu và đại diện theo ủy quyền cho 16.438.790 cổ phần, tương ứng 66,91% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin. Tuy nhiên:

Tại thời điểm hồi 08 giờ 10 phút, ngày 08 tháng 5 năm 2023:

Số lượng đại biểu tham gia: 20 người

Số lượng đại biểu ủy quyền: 300 người

Đại diện cho: 16.285.030 cổ phần chiếm 66,2827% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Chủ tọa kết luận:** Căn cứ khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020 và khoản 1 Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội hợp lệ.

© Ông **Đặng Văn Tĩnh**- Thành viên HĐQT trình bày Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự của Đại hội.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, trong đó có một số nội dung quan trọng sau:

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

- Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ của Công ty được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

© Kết thúc thủ tục khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ thực hiện Chương trình và các Nội dung của Đại hội.

## II. CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

Chủ tọa trình Đại hội thông qua các nội dung, cụ thể như sau:

(1). Báo cáo của Giám đốc điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2023 của Công ty

(2). Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2022 và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2022

(3). Tờ trình thông qua ký các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan năm 2023.

(4). Tờ trình về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty



(5). Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán

(6). Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS, quỹ lương thực hiện của Người quản lý công ty năm 2022, đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

(7). Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

(8). Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2022

(9). Tờ trình về lựa chọn danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023.

### III. THẢO LUẬN:

Ông *Trần Thế Thành* – Chủ tọa chủ trì việc thảo luận các nội dung nêu trên trong Đại hội.

*Các cổ đông và đại diện cổ đông tham dự tại đại hội không ai có ý kiến phát biểu. Chủ tọa Đại hội đã tiếp tục chuyển sang nội dung biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình vừa trình bày tại Đại hội.*

### IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TRONG ĐẠI HỘI

**1. Thông qua Báo cáo của Giám đốc điều hành về kết quả kinh doanh năm 2022 và nhiệm vụ, phương hướng SXKD năm 2023.**

*Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;*

*Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.*

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 Cổ phần chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết*

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

**2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và hoạt động của thành viên độc lập HĐQT năm 2022.**

*Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;*

*Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.*

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 Cổ phần chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết*

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**



**3. Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người liên quan năm 2023.**

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 22 phiếu, đại diện cho 345.026 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 22 phiếu đại diện cho 345.026 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 Cổ phần chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

**4. Thông qua Tờ trình về việc về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty**

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 Cổ phần chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

**5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán**

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 Cổ phần chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

**6. Thông qua Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS, quỹ lương thực hiện của Người quản lý công ty năm 2022, đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.**



Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 Cổ phần chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

#### **7. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch cổ tức năm 2023;**

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty hoàn thiện thủ tục và thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông vào cuối Quý II năm 2022 theo qui định của Pháp luật.

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 Cổ phần chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

#### **8. Thông qua Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát và việc giám sát hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành; thẩm định báo cáo tài chính sau kiểm toán của Ban kiểm soát Công ty.**

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;

Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.

\* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.

- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 Cổ phần chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

**9. Thông qua Trình trình về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023.**

*Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 23 phiếu, đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết;*

*Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu.*

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu đại diện cho 0 Cổ phần chiếm 0% số Cổ phần tham dự và biểu quyết*

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

**V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:**

1. Bà **Nguyễn Phương Nhung**– Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

2. Ông **Trần Thế Thành**– Chủ tọa Đại hội thông qua Đại hội dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

*\* Kết quả biểu quyết:*

*- Tổng số phiếu tán thành: 23 phiếu đại diện cho 16.314.910 Cổ phần chiếm 100% số Cổ phần tham dự và biểu quyết*

*- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu.*

*- Tổng số phiếu không ý kiến: 0 phiếu.*

**Vậy nội dung trên được thông qua với tỷ lệ 100%**

3. Ông **Trần Thế Thành** - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty tuyên bố bế mạc Đại hội./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Phương Nhung**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Trần Thế Thành**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước (qua mạng CBTT, b/c);
- SGDCK HN (qua mạng CBTT, b/c);
- Tập đoàn TKV (b/c);
- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Thành viên HĐQT, BKS(e-copy);
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB (e-copy);
- Ban Giám đốc, KTTTr (e-copy);
- Phòng CV(e-copy; Đăng trên Website;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (03).



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU – VINACOMIN



# TÀI LIỆU

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

*Hạ long, ngày 08 tháng 5 năm 2023*



**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	07h30'÷08h00'	Kiểm tra tư cách cổ đông, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu họp	<b>Nguyễn Việt Hùng</b> Ban tổ chức Đại hội
2	08h00'÷08h10'	Ôn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, mời chủ tọa lên điều hành Đại hội	
3	08h10'÷08h15'	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	<b>Phạm T Lan Hương</b> Thành viên BKS
4	08h15'÷08h20'	Chủ tọa giới thiệu Thư ký, giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu.	<b>Trần Thế Thành</b> Chủ tịch HĐQT
5	08h20'÷08h30'	- Trình bày nội dung Chương trình làm việc ĐHĐCĐ thường niên 2023 - Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ 2023	<b>Đặng Văn Tĩnh</b> Thành viên HĐQT
		Biểu quyết thông qua	<b>Trần Thế Thành</b> Chủ tịch HĐQT
<b>Phần I: Trình bày các Báo cáo và tờ trình</b>			
6	08h30'÷08h45'	(1). Báo cáo của Giám đốc điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2023 của Công ty	<b>Nguyễn Quang Quảng</b> TV HĐQT- QGD
7	08h45'÷09h00'	(2). Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2022 và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2022	<b>Phạm Thị Hải</b> Thành viên HĐQT
		(3). Tờ trình thông qua ký các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan năm 2023. (4). Tờ trình về việc về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty	
8	9h00'÷09h10'	(5). Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán	<b>Hà Thị Diệp Anh</b> Kế toán trưởng
		(6). Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS và quỹ lương thực hiện của Người quản lý công ty năm 2022; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.	
		(7). Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.	
9	09h10'÷09h20'	(8). Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2022.	<b>Ng. T. Lương Anh -</b> Trưởng Ban Kiểm soát
		(9). Tờ trình về lựa chọn danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023.	





STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
<b>Phần II: Thảo luận biểu quyết các báo cáo, tờ trình</b>			
11	09h30'+10h00'	Thảo luận về các Báo cáo và tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.	<b>Trần Thế Thành</b> Chủ tịch HĐQT
		Biểu quyết thông qua các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	
12	10h00'+10h15'	Hướng dẫn ghi phiếu và thu phiếu biểu quyết.	<b>Ban kiểm phiếu</b>
13	10h15'+10h30'	Đại hội nghỉ làm việc 15 phút.	
<b>Phần III: Công bố kết quả biểu quyết, Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.</b>			
14	10h30'+10h45'	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung đã thảo luận tại Đại hội.	Trưởng ban kiểm phiếu
15	10h45'+11h15'	Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	Thư ký Đại hội
		Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết.	<b>Trần Thế Thành</b> Chủ tịch HĐQT
16	11h15'+11h30'	Bế mạc Đại hội.	<b>Trần Thế Thành</b> Chủ tịch HĐQT

**BAN TỔ CHỨC  
ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**





Hạ Long, ngày 08 tháng 5 năm 2023

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

*Căn cứ:*

*Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 26/4/2021;*

*Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin, quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

**Điều 2. Mục tiêu đại hội**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông, Công ty sớm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

**Chương II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông**

1. Điều kiện tham dự:

Các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền thực hiện bỏ phiếu do Trung tâm Lưu ký chứng khoán lập ngày 17/3/2023 tại văn bản số: 283/2023-THT/VSD-ĐK ngày 21/3/2023 cấp cho Công ty;

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.



c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hoặc hộ chiếu/hoặc CCCD...) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban tổ chức và được nhận một Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử trong đó ghi số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua các nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc điền vào Phiếu biểu quyết.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Trước khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, có trang phục lịch sự, không đội mũ, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

d. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

f. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

g. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội; Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

h. Không có hành vi gây rối trật tự, cản trở diễn biến bình thường của Đại hội làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

i. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

#### **Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**



1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người và có sự hỗ trợ của Tổ chức Tư vấn tổ chức đại hội cổ đông. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội**

1. Chủ tọa Đại hội: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội có nhiệm vụ:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Giới thiệu Thư ký đại hội;

c. Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự, quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

d. Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

e. Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

f. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

2. Thư ký đại hội:

a. Thư ký do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Chủ tọa.

b. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

c. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

d. Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.

e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

### **Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.



c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

d. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

### **Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

#### **Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết**

##### **1. Nguyên tắc:**

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

c. Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa;

d. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

##### **2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:**

a. Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông được thực hiện như sau:

a. Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Thành phần Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

b. Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

##### **4. Cách thức biểu quyết:**

a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi: (Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành; Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành; Lần thứ ba: Biểu



quyết không có ý kiến) về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung.

c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;
- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn

một phương án cho một Tờ trình Đại hội thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.

#### 5. Thẻ lệ biểu quyết:

a. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

c. Các nội dung sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty về mô hình hoạt động và Người

đại diện theo pháp luật quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp;

- Quyết định dự án đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;

- Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;

- Các hình thức tổ chức lại, giải thể, phá sản Công ty;
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;

d. Trừ trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 4 của Điều này, còn lại các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.**

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**Chương IV**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

Quy chế này gồm 4 chương 10 điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Phòng CV: Đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



Trần Thế Thành

C. S. H. H. H. H.



**BÁO CÁO**  
**Về việc tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022**  
**Phương hướng nhiệm vụ năm 2023**

**PHẦN I**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022:**

**1. Đánh giá chung:**

Ngày từ đầu năm, tận dụng thời tiết thuận lợi Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo tập trung đẩy mạnh sản xuất, nâng cao năng suất thiết bị, tổ chức sản xuất hợp lý, phát động các phong trào thi đua, đáp ứng yêu cầu tăng sản lượng than tiêu thụ, đặc biệt các chủng loại than phục vụ cho sản xuất điện; Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các tuyến đường vận chuyển, huy động tối đa phương tiện để phục vụ tốt công tác vận chuyển than; Chủ động thực hiện tốt công tác PCMB đảm bảo an toàn cho sản xuất, đẩy mạnh công tác bảo vệ, phục hồi môi trường trong quá trình khai thác. Trong năm 2022, ngoài việc hoàn thành các chỉ tiêu SXKD mà Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, Công ty đã điều hành sản xuất tăng thêm trên 30.000 tấn than nguyên khai, giao nộp sản phẩm tăng thêm trên 89.000 tấn (trong đó than sạch tăng thêm trên 200.000 tấn). Tiếp tục triển khai hiệu quả mục tiêu thực hiện “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid 19”; Bám sát các mục tiêu, giải pháp chủ yếu của Tập đoàn, Nghị quyết của ĐHĐCĐ để điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả. Qua đó, thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2022 của Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức so với Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra.

**2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022 như sau:**

- **Đất đá bốc xúc tổng số:** Thực hiện 44,6/44,0 triệu m<sup>3</sup>, bằng 101,3% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra, bằng 99,0% kế hoạch điều chỉnh.

- **Than nguyên khai khai thác:** Thực hiện 2,53/2,5 triệu tấn, bằng 101,3% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra, trong đó phẩm cấp than nguyên khai 33,18/33,50 %Ak tốt hơn 0,32%Ak so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đồng thời sản xuất tăng thêm được 30.000 tấn than nguyên khai so với kế hoạch của ĐHĐCĐ đề ra;

- **Than tiêu thụ tổng số:** Thực hiện 2,616/2,528 triệu tấn, bằng 103,5% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra;

- **Doanh thu tổng số:** Thực hiện 4.546/3.826 tỷ đồng, bằng 118,8% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra. Trong đó doanh thu sản xuất than đạt 4.527/3.826 tỷ đồng, bằng 118,3% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra;

- **Lợi nhuận tổng số:** đạt 86,5/30,26 tỷ đồng, bằng 285,8% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra; bằng 143,0% kế hoạch điều chỉnh.

- **Tiền lương bình quân:** đạt 13,7/9,7 triệu đồng/ng-tháng, bằng 141,2% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra; bằng 108,1% kế hoạch điều chỉnh.



*[Handwritten signature]*



- *Thực hiện đầu tư xây dựng tổng số: đạt 225,4/274,3 tỷ đồng, bằng 82,1%* so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra, bằng 91,54% kế hoạch điều chỉnh.

## **II. Một số giải pháp chủ yếu Công ty đã tổ chức, triển khai thực hiện**

### **1. Công tác phòng chống dịch Covid-19:**

Tiếp tục triển khai hiệu quả mục tiêu thực hiện “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid 19”; phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tiêm Vaxcin phòng chống Covid cho CBCNV trong toàn Công ty. Trong đó, tiêm Vaxcin mũi 3 đạt 100% và tiêm Vaxcin mũi 4 đạt 93%. Cùng với các giải pháp thích ứng an toàn, Công ty đã đảm bảo an toàn trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid và các dịch bệnh khác.

### **2. Công tác an toàn, VSLĐ:**

Công tác AT-VSLĐ là nhiệm vụ quan trọng được Công ty đặt lên hàng đầu, xuyên suốt trong quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty đã không ngừng đầu tư đưa công nghệ mới vào sản xuất nhằm giảm số người lao động trực tiếp, cải thiện điều kiện đi lại, nâng cao năng suất lao động, giảm lao động nặng nhọc, nâng cao mức độ an toàn, các thiết bị được quan tâm đầu tư trang bị hiện đại đồng thời cải thiện môi trường lao động, đảm bảo các điều kiện cho sản xuất an toàn. Qua đó, năm 2022 công tác an toàn lao động của Công ty đã đảm bảo mục tiêu, cụ thể: Tai nạn lao động xảy ra 09 vụ, tăng 01 vụ so với năm 2021. Trong đó: 04 vụ TNLĐ loại nhẹ, 06 vụ TNLĐ loại nặng và không có TNLĐ nghiêm trọng; Sự cố thiết bị xảy ra 04 vụ, giảm 03 vụ so với năm 2021. Không có vụ việc vi phạm an toàn giao thông.

### **3. Công tác điều hành sản xuất, tiêu thụ và quản lý kỹ thuật công nghệ:**

*3.1. Công tác điều hành sản xuất:* Tập trung thời tiết thuận lợi Công ty đã tập trung đẩy mạnh sản xuất, nâng cao năng suất thiết bị, tổ chức sản xuất hợp lý, bám sát khai trường sản xuất, kịp thời tháo gỡ khó khăn, ách tắc sản xuất; Tập trung điều hành xử lý bùn moong, mở diện khai thác than đáp ứng nhu cầu tiêu thụ, đặc biệt là tập trung sản xuất các chủng loại than phục vụ sản xuất điện. Qua đó, các chỉ tiêu chủ yếu của Công ty đều đảm bảo tiến độ đề ra đặc biệt là sản lượng than tiêu thụ, đất bóc, than nguyên khai.

Thực hiện hiệu quả phương án khai thác than trước và trong mùa mưa năm 2022, Công ty đã tập trung tối đa nguồn lực để xử lý bùn moong và khai thác than tại khu vực lòng moong (Via 9 và Via 10) đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, Công ty đã cân đối các nguồn lực và sản xuất tăng thêm trên 30.000 tấn than nguyên khai và bóc tăng thêm trên 500 ngàn m<sup>3</sup> đất đá.

*3.2. Công tác chế biến, tiêu thụ:* Nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ, đặc biệt các chủng loại than phục vụ sản xuất điện. Ngay từ đầu năm, Công ty đã tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh sản lượng than khai thác và than sàng, huy động tối đa các sản phẩm ngoài than đưa vào chế biến, tuyển rửa nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ. Luôn bám sát các chỉ tiêu theo kế hoạch điều hành của ĐHĐCĐ, phối hợp tốt với các Công ty nhận than để kịp thời tháo gỡ khó khăn đẩy mạnh công tác tiêu thụ. Qua đó, sản lượng tiêu thụ của Công ty đã đạt vượt tiến độ điều hành, sản lượng tiêu thụ đạt 2.616/2.528 ngàn tấn bằng 103,5% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua.

*3.3. Công tác quản lý kỹ thuật cơ bản:* Công ty tiếp tục thực hiện nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các tuyến đường vận chuyển, huy động tối đa phương tiện để phục vụ tốt công tác vận chuyển than; Chủ động thực hiện tốt công tác PCMB đảm bảo an toàn cho sản xuất; thực hiện Phương án điều hành xử lý khối lượng bùn moong đảm bảo tiến độ than khai thác khu vực moong (PA số 281/PA-VHTC ngày 25/01/2022); Hoàn thành các phương án theo kế hoạch số 3528/PA-VHTC về việc triển khai thi công các công trình phục vụ thoát nước, phòng chống mưa bão năm 2022 và phương án thoát nước khu vực phía Bắc khai trường Bắc Bàng Danh năm 2022 số 3746/PA-VHTC ngày 31/12/2021; Ban hành và triển khai thực hiện Phương án 2590/PA-VHTC ngày 16/9/2022 về việc

12



thi công khai thác xuống moong Bắc Bành Danh 4 tháng cuối năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023. Than nguyên khai khai thác đạt 2.533.000 tấn (vượt trên 30 ngàn tấn so với kế hoạch đầu năm). Thực hiện cung độ đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch. Tỷ lệ tổn thất thực hiện 4,601/4,604 bằng 99,9% kế hoạch; Chất lượng than khai thác đạt 33,18/33,50%Ak, tốt hơn kế hoạch 0,32%Ak.

#### **4. Công tác quản trị nội bộ và khoán chi phí:**

*4.1. Công tác quản trị nội bộ:* Công ty đã thực hiện nghiêm túc Quy chế kiểm tra thanh tra việc chấp hành pháp luật tuân thủ các quy định và Nhà nước. Ban kiểm soát nội bộ đã thường xuyên kiểm soát hoạt động của Công ty và đưa ra các cảnh báo kịp thời. Thường xuyên rà soát sửa đổi các Quy chế quy định của Công ty đảm bảo phù hợp với tình hình hiện tại cũng như phù hợp với các quy định của Nhà nước và của TKV. Năm 2022, Công ty đã phát hành sửa đổi bổ sung: 17 quy chế và 21 quy định, văn bản nội bộ liên quan đến định mức, tiêu chuẩn, chế độ phù hợp với yêu cầu quản lý (năm 2021 là 8 quy chế và 4 quy định nội bộ).

*4.2. Công tác quản trị chi phí, giá thành:* Hiện tại, Công ty đang trong giai đoạn duy trì công suất khai thác theo thiết kế, tuy nhiên tốc độ xuống sâu hàng năm rất lớn (thấp nhất là 40m/năm), trong khi cung độ rất ngắn, khối lượng bùn moong ngày càng lớn dẫn đến chi phí sản xuất có xu hướng tăng cao. Nhận thức được điều đó, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp với mục tiêu tăng cường công tác quản trị chi phí, cụ thể: Xây dựng và ban hành chương trình thực hành tiết kiệm và chống lãng phí với các giải pháp và mục tiêu cụ thể đảm bảo tiết kiệm tối thiểu 2% chi phí SXKD năm 2022; Ký hợp đồng giao khoán với các đơn vị sản xuất, và xây dựng các chương trình để các đơn vị giao khoán đến từng tổ đội sản xuất; (ii) tổ chức họp thanh toán khoán hàng tháng, giải quyết các khó khăn vướng mắc cho đơn vị, điều chỉnh chi phí khi điều kiện sản xuất thay đổi. Do đó, thực hiện chi phí khoán nội bộ năm 2022 của toàn Công ty đã có tiết kiệm. Kết thúc năm 2022, lợi nhuận của Công ty thực hiện tăng 55 tỷ đồng so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

#### **5. Công tác đầu tư xây dựng:**

*5.1. Công tác đầu tư:* Năm 2022, Tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện đạt 225.405/246.228 triệu đồng bằng 91,54% kế hoạch năm. Trong đó, thực hiện kế hoạch trả nợ năm trước đạt 71.881/71.881 triệu đồng bằng 100% kế hoạch năm; Kế hoạch năm 2022 đạt 153.524/174.347 triệu đồng bằng 88,0% kế hoạch năm.

*5.2. Đối với Dự án Bắc Bành Danh:* Ngày 25/4/2022, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bành Danh tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ; Ngày 05/5/2022, Hội đồng Quản trị Công ty đã phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bành Danh tại Quyết định số 1256/QĐ-VHTC, đồng thời Công ty đã trình Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Quảng Ninh hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bành Danh và 05/9/2022 Sở Kế hoạch và Đầu Tư tỉnh Quảng Ninh đã có Văn bản số 3412/KHĐT-KTN gửi các sở ban ngành về việc lấy ý kiến tham gia về đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư. Đặc biệt, Dự án Bắc Bành Danh đã được Kiểm toán nhà nước tiến hành kiểm toán Dự án và đã có kết luận theo đó việc triển khai thực hiện Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bành Danh của Công ty đã tuân thủ đúng theo quy định của Pháp luật.

*5.3. Công tác đền bù giải phóng mặt bằng:* Ngày 24/01/2019 Công ty đã được Ủy UBND tỉnh Quảng Ninh tạo điều kiện cho thuê đất đợt 1 và gia hạn thời gian thuê đất trả tiền hàng năm để thực hiện dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bành Danh và xây dựng các công trình phục vụ khai thác tại phường Hà Tu, Hà Phong, Hà Khánh, thành phố Hạ Long.

Trong đó, diện tích thuê đất đợt 1: 4.464.015,5m<sup>2</sup>/5.343.290m<sup>2</sup>. Diện tích còn lại phải thực hiện công tác thuê đất đối với diện tích 879.274,5m<sup>2</sup>, trong đó diện tích Công ty khai thác Khoáng sản-Chi nhánh Tổng Công ty Đông Bắc đang quản lý: 216.929,3m<sup>2</sup>. Phần diện tích này, Công ty



Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin đã lập hồ sơ thuê đất đợt 2 để phục vụ dự án, được Sở Tài nguyên môi trường thẩm tra tại Biên bản ngày 29/12/2020. Phần diện tích 662.345,2m<sup>2</sup> của UBND thành phố Hạ long quản lý giao khoán cho các hộ dân, cần phải triển khai thực hiện công tác GPMB. Tuy nhiên, do vướng mắc quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, thủ tục thuê đất và GPMB, vì vậy đến nay chưa giải quyết xong. Công ty đang tích cực triển khai thực hiện các bước theo quy định của Pháp luật.

## **6. Công tác môi trường và phòng chống mưa bão**

*6.1. Công tác bảo vệ Môi trường:* Ý thức được tầm quan trọng của vấn đề BVMT trong sản xuất, từng bước khắc phục hạn chế vấn đề bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản, Công ty chủ động bám sát kế hoạch được giao để triển khai thực hiện các giải pháp. Trong đó, năm 2022 Công ty đã hoàn thành các hạng mục chủ yếu thuộc phương án Bảo vệ môi trường tổng thể mỏ than Hà Tu – Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin giai đoạn 2012-2025, định hướng đến 2030 tại Công văn số 1519/TKV-MT ngày 09/4/2021.

*6.2. Công tác cải tạo phục hồi môi trường:* Công ty tiếp tục triển khai thực hiện dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh. Dự án đã được Bộ Tài nguyên Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường tại Quyết định số 724/QĐ-BTNMT ngày 05/4/2017; Quyết định số 1994/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2021 phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh (điều chỉnh) thay thế cho Quyết định số 727/QĐ-BTNMT ngày 05/4/2017. Dự án được phê duyệt giá trị ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường là: 77.297.121.000 đồng và Công ty đã thực hiện nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường cho dự án là: 75.889.254.956 đồng. Hiện nay, Công ty đang thuê đơn vị tư vấn để lập báo cáo xin cấp Giấy phép môi trường cho dự án.

*6.3. Công tác thực hiện nội dung đề án Đóng cửa mỏ:* Dự án Đầu tư phát triển mỏ: Công ty đã hoàn thành xong việc cải tạo phục hồi môi trường và đã được Bộ Tài nguyên Môi trường phê duyệt Đóng cửa mỏ tại Quyết định số 3194/QĐ-BTNMT ngày 18/11/2022; Dự án được phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường là 32.151.173.000 đồng theo Quyết định số 3033/QĐ-BTNMT ngày 05/10/2018). Công ty đã được Bộ Tài nguyên môi trường xác nhận hoàn thành công tác cải tạo phục hồi môi trường tại Giấy xác nhận số 112/GXN-BTNMT ngày 16/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường “về việc hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung của Dự án Đầu tư phát triển mỏ - Công ty Cổ phần Than Hà Tu - TKV (lần thứ 1)”; đồng thời đã được Quỹ bảo vệ môi trường và phát triển đất tỉnh Quảng Ninh hoàn trả số tiền ký quỹ là: 30.083.768.604 đồng. Số tiền còn lại là 2.067.404.396 đồng hiện Công ty đang phối hợp với Quỹ bảo vệ môi trường và phát triển đất tỉnh Quảng Ninh để xin hoàn trả.

*6.4. Công tác PCMB:* Ngay từ những ngày đầu năm, Công ty đã chủ động xây dựng các phương án PCMB, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, cá nhân để triển khai thực hiện khi có mưa bão xảy ra. Hoàn thành các công trình phòng chống mưa bão như các công trình nạo vét mương rãnh thoát nước, xây dựng lại các hệ thống kê chống sạt lở, gia cố lại toàn bộ các khu vực có nguy cơ xảy ra mất an toàn, bố trí các thiết bị tại các vị trí xung yếu để chủ động ứng phó. Kết quả, qua một số đợt mưa bão các hệ thống mương rãnh, các hệ thống thu nước của Công ty đã hoạt động hết sức hiệu quả, giảm thiểu các chi phí khắc phục do mưa bão gây lên, các thiết bị sớm có thể hoạt động sau mưa. Năm 2022 không có sự cố xảy ra về công tác PCMB.

## **7. Công tác an ninh trật tự, bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ:**

Công ty triển khai ký 12 quy chế, kế hoạch phối hợp với Đảng ủy, UBND, Công an địa phương trong công tác quản lý Nhà nước về phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh bảo vệ ANTT và quản lý, khai thác, vận chuyển, kinh doanh than trái phép trên địa bàn trong năm 2022. Thường xuyên phối hợp nắm tình hình về ANTT và tuyên truyền về kiến thức pháp luật trong CBCNV.



Phối hợp định kỳ và đột xuất kiểm tra các khu vực giáp ranh giới khai trường để phát hiện, xử lý những hiện tượng, vụ việc vi phạm góp phần đảm bảo ANTT chung trên địa bàn. Công tác phối hợp với Đảng ủy, cơ quan chính quyền, công an địa phương được duy trì thực hiện tốt, công tác phối hợp kiểm tra được thực hiện có hiệu quả, được TKV ghi nhận và đánh giá cao. Trong năm 2022 đã phối hợp UBND, Công an các phường Hà Tu, Hà Phong, Hà Khánh tổ chức >20 lượt kiểm tra, kiểm soát địa bàn quản lý khai trường, tài nguyên, ranh giới được giao quản lý. Qua kiểm tra không phát hiện vụ việc, hiện tượng tiêu cực. Tiếp tục triển khai thực hiện quy chế phối hợp với Công ty tuyển than Hòn Gai - Vinacomin để đảm bảo ANTT, an toàn cho người, thiết bị và tài sản trong quá trình giao nhận, vận chuyển và tiêu thụ than, bảo vệ môi trường và an toàn giao thông trong quá trình sản xuất.

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tạo điều kiện của cơ quan cấp trên, Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm các nội dung trong Chỉ thị số 29/CT-TTg; Nghị quyết số 16-NQ/TU, Kết luận số 759-KL/TU. Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm, đồng bộ các biện pháp, giải pháp đảm bảo ANTT, quản lý, bảo vệ tài nguyên, ranh giới Mỏ; Về cơ bản đã kiểm soát được các hoạt động sản xuất, giữ vững được ANTT, bảo vệ than trong ranh giới quản lý, nhờ đó đã giữ vững được ổn định sản xuất, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu SXKD của Công ty cũng như TKV.

#### **8. Một số mặt công tác khác:**

Công tác thi đua-khen thưởng: Công ty đã phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất sâu rộng trong toàn Công ty với mục tiêu An toàn - Đổi mới - Phát triển; Phát động thi đua thiết thực lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn; Triển khai chương trình thi đua 90 ngày đêm phần đầu hoàn thành toàn diện các mục tiêu đề ra; Phát động phong trào Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; Phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Phong trào phòng chống tiêu cực và tham nhũng.... Bên cạnh đó, Công ty đã ban hành quy định bổ sung ăn giữa ca, cải thiện điều kiện làm việc và chăm lo đời sống, đảm bảo sức khỏe cho người lao động, đặc biệt trong những ngày nắng nóng, triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp thích ứng, an toàn linh hoạt trong việc kiểm soát dịch bệnh Covid 19.






**PHẦN II**  
**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH**  
**KẾ HOẠCH NĂM 2023**

**I. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023**

**1. Mục tiêu chung: AN TOÀN – PHÁT TRIỂN – HIỆU QUẢ**

Phát huy truyền thống "Kỷ luật và Đồng tâm"; Bám sát mục tiêu, giải pháp chỉ đạo điều hành của Tập đoàn, Đảng ủy Than Quảng Ninh, Đảng ủy Công ty chủ động, linh hoạt thích ứng an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các loại dịch bệnh khác. Quyết tâm đổi mới sáng tạo không ngừng; Tập trung điều hành, ổn định sản xuất, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD. Đảm bảo an toàn lao động, môi trường, an ninh trật tự, quốc phòng an ninh, chăm lo cải thiện điều kiện làm việc và phúc lợi cho người lao động và hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2023.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH Năm 2022	KH Năm 2023	
				Sản lượng	%ss Năm2022
1	Đất đá bóc tổng số	1000 m <sup>3</sup>	44.555	44.900	100,8
2	Than NK khai thác	1000 Tấn	2.533	2.550	100,7
3	Than sạch SX tổng số	1000 Tấn	2.528	2.684	106,2
	- Than sạch từ NK	"	1.957	2.334	119,2
	- Than sạch từ ĐL	"	225	350	155,4
	- Than NKST qui sạch	"	346	0	0,0
4	Than tiêu thụ	1000 Tấn	2.617	2.684	102,6
	- Than sạch	"	2.216	2.684	121,1
	- Than nguyên khai	"	400	0	0,0
5	D.T Tổng số	Tỷ đồng	4.546	4.448	97,6
	- Doanh thu than	Tỷ đồng	4.527	4.448	97,7
6	LN thực hiện tổng số	Tr.đ	86.549	77.879	90,8
7	Lương bình quân	1000đngtháng	13.765	10.189	79,0
8	Kế hoạch đầu tư năm 2023	Tỷ đồng	225	554	246,2

**II. Các giải pháp chỉ đạo điều hành năm 2023:**

**1. Công tác phòng chống dịch Covid 19:**

- Chủ động, linh hoạt thích ứng an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các loại dịch bệnh khác. Tập trung xây dựng phương án điều hành, ổn định sản xuất, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD. Đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường.

**2. Công tác quản lý kỹ thuật và điều hành sản xuất:**

- Bám sát kế hoạch điều hành hàng tháng, quý, năm của TKV để điều hành sản xuất đảm bảo đúng tiến độ khai thác, chế biến, đa dạng chủng loại than và đáp ứng đủ chân hàng, phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của TKV. Tập trung đẩy mạnh sản xuất ngay từ đầu năm, hoàn thành tiến độ xuống moong trước mùa mưa (*đáy moong đạt mức -165*); đảm bảo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu.



với tiến độ đề ra như sau: Quý I thực hiện 22% kế hoạch năm; Quý II thực hiện 28% kế hoạch năm; Quý III thực hiện 22% kế hoạch năm; Quý IV thực hiện 28% kế hoạch năm. Trong đó, phần đầu 6 tháng đầu năm than NKKT đạt >55% KH năm 2023.

- Tổ chức điều hành sản xuất hợp lý, đồng bộ các khâu, các công đoạn sản xuất (*chuẩn bị điện sản xuất: Khoan nổ, bóc xúc, đổ thải, làm đường...*); kịp thời giải quyết các vướng mắc trong sản xuất ngay trong ca làm việc, nâng cao giờ hoạt động hữu ích của các thiết bị.

- Xây dựng Phương án cải tạo thông số kỹ thuật của hệ thống khai thác theo Phương án khai thác giai đoạn 2019-2023 đã được TKV phê duyệt. Bám sát kế hoạch các chỉ tiêu công nghệ năm 2023 đã được duyệt đặc biệt các chỉ tiêu: Cung độ vận chuyển đất, than, tỷ lệ đất đá nổ mịn, tỷ lệ thuốc nổ chịu nước < 45%; qui mô bãi nổ > 45.000 m<sup>3</sup>; phẩm cấp than nguyên giảm so với TKV giao; Hệ số bóc đất đá 17,61 m<sup>3</sup>/tấn. Tăng cường giám sát xúc chọn lọc than nguyên khai giảm tỷ lệ tổn thất, đảm bảo tỷ lệ tổn thất than nguyên khai < 4,601%, phần đầu giảm xuống còn 4%; Chủ động xây dựng các Phương án kỹ thuật như: Phương án khai thác than trước mùa mưa; Phương án hạ moong, xử lý bùn; Phương án thoát nước, PCMB....

- Tiếp tục đầu tư nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, tập trung đẩy mạnh ứng dụng tự động hóa, tin học hóa vào sản xuất và quản lý nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; nâng cao mức độ an toàn, cải thiện môi trường, nâng cao năng lực tự làm (*đặc biệt năng lực vận tải*);

- Xây dựng phương án, giải pháp bom và xử lý bùn moong đảm bảo hiệu quả kinh tế và tiến độ khai thác moong năm 2023.

- Đẩy mạnh việc sử dụng đồng bộ thiết bị công suất lớn máy xúc dung tích gầu lớn hơn 10 m<sup>3</sup> kết hợp xe ô tô vận chuyển trong tải lớn hơn 90 tấn; thực hiện tốt giải pháp xử lý bùn đẩy nhanh tốc độ xuống moong.

### 3. Công tác khoán quản trị chi phí và lao động tiền lương:

- Rà soát, hoàn thiện Quy chế khoán và quản trị chi phí nội bộ, các Quy chế quy định nội bộ khác để đề xuất sửa đổi bổ sung phù hợp với các quy định hiện hành của TKV và Pháp luật nhà nước. Theo đó chỉ điều chỉnh một số chỉ tiêu công nghệ, giá cả đầu vào chính khi có sự biến động khách quan đầu vào. Các chi phí phát sinh khác ngoài kế hoạch TKV giao đầu năm sẽ không được điều chỉnh bổ sung.

- Triển khai quyết liệt việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, vận động thực hiện Chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, xây dựng các giải pháp tiết kiệm chi phí, kiểm soát chặt chẽ từ đầu vào đến đầu ra ở tất cả các công đoạn.

- Điều hành quỹ tiền lương một cách khoa học, đạt hiệu quả cao trên cơ sở dành tối đa nguồn tiền lương để trả sản phẩm hàng tháng nhằm tạo động lực tăng ngày công làm việc, tăng năng suất lao động, hạn chế bổ sung lương vào các dịp lễ. Phần đầu mục tiêu tiền lương thực hiện cao hơn kế hoạch đề ra, đảm bảo nguyên tắc “Lao động thấp – Tiền lương cao”; “Hao phí nhân công giảm – Tiền lương của người lao động tăng”.

- Kiểm soát chặt chẽ và tối ưu hệ thống định mức nguyên nhiên vật liệu, năng suất thiết bị, đơn giá các công đoạn sản xuất, áp dụng các phương pháp, công nghệ quản lý tiên tiến.

- Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, không để xảy ra sai phạm hoặc vi phạm pháp luật.

### 4. Công tác an toàn và an ninh trật tự, bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ:





- Đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn, không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng và giảm số vụ về sự cố thiết bị, xe máy. Kiên quyết xử lý các cá nhân, tập thể vi phạm kỷ luật, vi phạm nội quy lao động; Siết chặt việc quản lý, bố trí lao động, điều kiện an toàn trong các ca sản xuất.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn, khắc phục triệt để các tồn tại sau kiểm tra, tăng cường công tác tự kiểm tra (định kỳ, đột xuất) tại hiện trường sản xuất, để kịp thời phát hiện các tồn tại, sai phạm quy trình công nghệ, quy định an toàn tại khai trường sản xuất. Chủ động lập Phương án đảm bảo an toàn lao động của từng đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện (gồm đánh giá nguy cơ mất an toàn, biện pháp phòng tránh), nhằm hạn chế và giảm thấp nhất số vụ tai nạn lao động và sự cố thiết bị.

- Tiếp tục bám sát Tiếp tục bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Ninh về phát triển kinh tế nói chung, trọng tâm là Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 03-CT/TTg ngày 31/3/2019 của Chính phủ về “Tăng cường hiệu lực thực thi chính sách pháp luật về Khoáng sản”; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 9/5/2019 của tỉnh ủy Quảng Ninh về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác quản lý tài nguyên than, khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh Quảng Ninh và Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam trong công tác bảo vệ an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, trật tự an toàn cơ quan doanh nghiệp. Chủ động tham mưu trong chỉ đạo, phối hợp giữa Đảng ủy, UBND, Công an với Công ty trong công tác đảm bảo ANTT phục vụ nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh than, phòng ngừa vi phạm liên quan đến nội bộ Công ty, phát hiện đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả với hoạt động khai thác, vận chuyển, và tiêu thụ than trái phép, các hoạt động trái phép trên địa bàn.

- Chủ động nắm vững tình hình ANTT trên địa bàn để có phương án xử lý kịp thời, tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện để xử lý nhanh, dứt điểm những vụ việc về ANTT. Thường xuyên củng cố, sắp xếp, biên chế lực lượng bảo vệ hợp lý tại các vị trí bảo vệ. Đặc biệt chú trọng kiểm tra, theo dõi, giám sát chuyên than xuất tiêu thụ của công ty không để xảy ra tiêu cực, Các khu vực trọng điểm: kho, bãi chứa than, vỉa than, khu vực giáp ranh giới và các cửa ngõ, ra vào mỏ, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ. Tổ chức thực hiện các phương án bảo vệ, phối hợp với các đơn vị liên quan, ngăn chặn có hiệu quả người ngoài xâm nhập khai trường trộm cắp tài sản của Công ty, cương quyết bắt giữ những trường hợp cố tình vi phạm giải quyết và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Công tác bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ: Chủ động kiểm tra công tác ANTT, ranh giới mỏ theo từng tháng (01 lần/tháng) và đột xuất phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm không để phát sinh trong khai thác, vận chuyển, chế biến, tiêu thụ than trái phép. Củng cố các trạm kiểm soát, quản lý người, phương tiện ra vào Mỏ, bổ sung lắp đặt thêm ánh sáng, hệ thống Barie, tăng cường áp dụng công nghệ như: Camera, GPS, cân điện tử, phần mềm quản lý chuyên, nhiên liệu để quản lý đảm bảo ANTT. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm công tác quản lý tài nguyên ranh giới, Phân giao rõ trách nhiệm của từng bộ phận cá nhân trong công tác bảo vệ tài nguyên được giao quản lý. Thực hiện nghiêm quy định về chế độ, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, Công ty trong công tác bảo vệ ANTT, bảo vệ tài nguyên ranh giới Mỏ. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích đối với lực lượng làm công tác an ninh trật tự.

#### **5. Công tác ĐTXD, bảo vệ Môi trường:**

- Hoàn thành Quyết toán Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh trong năm 2023; Đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục còn lại của Dự án Bắc Bàng Danh sớm đưa vào hoạt động ổn định góp phần tăng hiệu quả của Dự án;



- Tiếp tục bám sát các Sở, Ban ngành đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng 60ha còn lại của Dự án Bắc Bàng Danh. Đồng thời chủ động xây dựng phương án kỹ thuật khai thác khi chưa hoàn thành việc giải phóng đền bù 60 ha trên.

- Chỉ đạo quyết liệt và có các giải pháp đồng bộ để triển khai các hạng mục đầu tư ngay từ đầu năm, đặc biệt các dự án đầu tư phục vụ sản xuất và dự án đầu tư các thiết bị công suất lớn, hoàn thiện thủ tục các bước nghiệm thu quyết toán Dự án hoàn thành (Dự án Bắc Bàng Danh);

- Triển khai thực hiện hiệu quả các công trình PCMB xong trước ngày Cốc Vũ (20/4/2022) để hạn chế mức thiệt hại, bùn và cát trôi xuống moong khai thác.

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu "Đưa công viên vào trong mỏ, nhà máy", triển khai thực hiện tiêu chí môi trường "Sáng-Xanh-Sạch". Sử dụng hiệu quả hệ thống phun sương dập bụi và xe tưới đường chuyên dụng đã được đầu tư;

#### 6. Công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể:

- Tiếp tục thực hiện tốt các Nghị quyết của tổ chức Đảng, phối hợp với tổ chức đoàn thể quần chúng (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội cựu Chiến binh), tạo môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết, thống nhất vì mục tiêu chung của Công ty. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng để tất cả mọi người trong đơn vị hiểu rõ nhiệm vụ chính trị năm 2023; Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chương trình phòng chống tiêu cực và tham nhũng; Chương trình "Người Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam" và Chương trình ưu tiên sử dụng vật tư, dịch vụ trong ngành, tạo sự đồng thuận, phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty. Phối hợp tốt với các cơ quan quản lý, chính quyền địa phương trên địa bàn trong công tác an ninh trật tự, bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ để thực hiện đảm bảo mục tiêu chung: **AN TOÀN – PHÁT TRIỂN – HIỆU QUẢ.**

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (e-copy, b/c);
- Các thành viên HĐQT, BKS (e-copy, b/c);
- Phòng CV (e-copy, Đăng trên Website);
- Lưu: VT, KH, Thư ký Công ty.

**Q. GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Quang Quảng**





Số: 1248/BC-VHTC

Hạ Long, ngày 17 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông  
Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH13;  
Căn cứ nghị định 155/2020NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;  
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin đã được thông qua ngày 26/4/2021.

Hội đồng quản trị Công ty xin trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2022 với các nội dung cơ bản sau:

**Phần I**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022**

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

**1. Hoạt động của Hội đồng quản trị.**

**a. Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	41/41	100	
2	Nguyễn Quang Quảng	TV HĐQT, Q Giám đốc	41/41	100	
3	Nguyễn Việt Thanh	TV HĐQT, BTĐU	41/41	100	
4	Vũ Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT	0/41	0	Miễn nhiệm 25/4/2022
5	Nguyễn Anh Chung	Thành viên HĐQT	16/41	39	Miễn nhiệm 25/4/2022
6	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT, CTCĐ	25/41	61	Bỏ nhiệm 25/4/2022
7	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/41	61	Bỏ nhiệm 25/4/2022



**b. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu, không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày được bầu	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	03/3/2020	-
2	Nguyễn Quang Quảng	TV HĐQT, Q Giám đốc	28/3/2019	-
3	Nguyễn Việt Thanh	TV HĐQT, BTĐU	12/4/2017	-
4	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT, CTCĐ	25/4/2022	-
5	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/4/2022	-
6	Nguyễn Anh Chung	TV HĐQT, TV Ban QLV	28/3/2019	25/4/2022
7	Vũ Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT	12/4/2017	25/4/2022

Cơ cấu HĐQT gồm 5 thành viên Trong đó 02 thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức vụ quản lý điều hành của Công ty và 03 thành viên HĐQT không tham gia điều hành. Trong năm 2022 Tại ĐHĐCĐ thường niên đã miễn nhiệm 02 Thành viên (Đ/c Vũ Hồng Cẩm và Đ/c Nguyễn Anh Chung); Bổ xung 02 Thành viên (Đ/c Đặng Văn Tĩnh và Đ/c Phạm Thị Hải, trong đó Đ/c Phạm Thị Hải là Thành viên độc lập HĐQT. Các Thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của từng người.

**2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT:**

HĐQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp 41 phiên, ban hành 41 nghị quyết, 70 quyết định với các nội dung chủ yếu: Ban hành sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý, quyết nghị các nội dung trong công tác đầu tư, tài chính, chi phí và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hội đồng quản trị đã chú trọng nâng cao các mặt hoạt động, tăng cường công tác quản lý nhằm đáp ứng tốt nhất cho hoạt động SXKD của Công ty.

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

**3. Thù lao, phụ cấp, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022**

	Họ và tên	Chức danh	Thù lao		Phụ cấp	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch	61.680.000	61.680.000		
2	Nguyễn Quang Quảng	Q. Giám đốc	52.560.000	52.560.000		
3	Nguyễn Anh Chung	TV-HĐQT	17.520.000	17.520.000		
4	Nguyễn Việt Thanh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
5	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT	35.040.000	13.140.000		
6	Phạm Thị Hải	TV-độc lập HĐQT			262.800.000	175.200.000



- Đồng chí Đặng Văn Tĩnh - Thành viên HĐQT kiêm nhiệm từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2022, quỹ thù lao được quyết toán 03 tháng.

- Đồng chí Nguyễn Anh Chung - Thành viên HĐQT kiêm nhiệm từ tháng 01/2022 đến tháng 4/2022, quỹ thù lao quyết toán 04 tháng.

- Đồng chí Phạm Thị Hải - Thành viên độc lập HĐQT từ tháng 4/2022, phụ cấp được quyết toán 08 tháng.

#### **4. Báo cáo về giao dịch giữa công ty với doanh nghiệp và người có liên quan**

Tại Nghị quyết số 01/2022/NQ- ĐHĐCĐ ngày 25/4/2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin với doanh nghiệp và người liên quan trong năm 2022. Theo đó các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn hay các doanh nghiệp và người có liên quan chủ yếu về bán than cho Tập đoàn TKV (Tập đoàn TKV là cổ đông lớn đang sở hữu 65% vốn điều lệ của Công ty). Tổng giá trị giao dịch thực hiện trong năm 2022 giữa Công ty với Tập đoàn TKV là 4.915.142.720.952 đồng, thông qua các chi nhánh của Tập đoàn TKV là các doanh nghiệp, cụ thể như sau:

- Công ty tuyển than Hòn Gai-Vinacomin giá trị thực hiện: 4.520.943.703.596 đ;

- Công ty kho vận và cảng Cẩm Phả -Vinacomin giá trị giao dịch: 377.420.533.627đ;

- Công ty Chế biến Than Quảng Ninh - TKV giá trị giao dịch là 1.103.065.753đ

- CN Tập đoàn CN Than-KS VN -Ban quản lý DA chuyên ngành mỏ than-TKV giá trị giao dịch là 1.704.259.636Đ;

- CN tập đoàn CN Than-KS Việt Nam-Trường Quản trị Kinh doanh-Vinacomin, giá trị giao dịch là 313.249.500;

- Trung tâm Cấp cứu mỏ - Vinacomin, giá trị giao dịch là 13.657.908.840Đ.

Ngoài ra công ty còn có hợp đồng, giao dịch với một số công ty có người liên quan là thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát của các công ty như: Công ty cổ phần Vật tư – TKV; Công ty Cổ phần Du lịch & thương mại -Vinacomin và Công ty Cổ phần Chế Tạo Máy – Vinacomin, về các lĩnh vực giao dịch, hợp đồng mua bán vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu thuê sửa chữa thiết bị và phục vụ các bữa ăn công nghiệp cho người lao động, cụ thể như sau :

- Công ty Cổ phần Vật Tư - TKV thực hiện: 518.272.358.484 đồng;

- Công ty Cổ phần Du lịch & Thương mại - Vinacomin thực hiện: 63.517.310.372 đồng.

Phục vụ bữa ăn công nghiệp trong 03 năm (2020- 2022) với tổng giá trị: 97.968.317.448 đồng

- Công ty Cổ phần Chế Tạo Máy - Vinacomin thực hiện: 9.959.153.802 đồng

#### **5. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc, kế toán trưởng**

Trong năm 2022, HĐQT Công ty tiếp tục chỉ đạo Ban Giám đốc rà soát các Quy chế đã ban hành và xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy chế để trình HĐQT xem xét ban hành áp dụng cho phù hợp với các quy định của pháp luật và của TKV. Cơ quan Đảng ủy, Công đoàn và Giám đốc điều hành đã ký các Nghị quyết Liên tịch để thống nhất lãnh đạo điều hành trong các mặt hoạt động phong trào của CBCN và người lao động của Công ty.

- Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022; Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; các Quy chế, Quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và các quy định của pháp luật có liên quan. Lợi nhuận tổng số đạt 86,5/30,26 tỷ đồng, bằng 285,9% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra; đời sống CBCNV được nâng cao, tiền lương bình quân đạt 13,7/9,7 triệu đồng/ng-tháng, bằng 141,2% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra; Công ty thực hiện đảm bảo an



sinh xã hội, hài hòa lợi ích giữa Công ty đối với người lao động và cổ đông, góp phần xây dựng công ty phát triển ổn định, bền vững.

- Trong năm 2022 Công ty đã ký kết thành công 1.157 hợp đồng kinh tế và ký kết 03 hợp đồng nguyên tắc trong đó 01 hợp đồng nhiên liệu, 02 hợp đồng mua bán thực phẩm. 01 hợp đồng phục vụ ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại trong 3 năm từ 2020- 2023. Các hợp đồng Công ty ký kết đều phù hợp với Luật Dân sự, Luật Thương mại và các quy định của Nhà nước, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Trong quá trình thực hiện hợp đồng không có tranh chấp giữa Công ty với các đối tác.

- Về công tác quản trị chi phí: Công ty đã tổ chức khoán chi phí theo năm và theo quý đến các Công trường, Phân xưởng và các đầu xe máy, thiết bị vận tải, nhằm tăng cường công tác quản lý và kiểm soát chi phí ngày một chặt chẽ, tăng hiệu quả huy động sử dụng máy móc thiết bị.

- Công tác Đầu tư XDCB có trọng tâm, trọng điểm nhằm tiết kiệm đầu tư và phát huy hiệu quả đầu tư. Công tác Đầu tư xây dựng của Công ty thực hiện đúng các quy định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Quy chế quản lý ĐTXD của Công ty.

- Công tác bảo vệ an ninh trật tự, quản lý tài nguyên ranh giới mỏ: Tình hình ANTT trong năm 2022 được tiếp tục duy trì ổn định. Công ty đã xây dựng phương án bảo vệ, xây dựng Quy trình xử lý vụ việc vi phạm tài nguyên ranh giới Mỏ và các văn bản tiếp tục tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý bảo vệ tài sản, tài nguyên ranh giới Mỏ đảm bảo ANTT; Làm tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt Chỉ thị số 29/CT-TTg của chính phủ và Nghị quyết số 16/NQ-TU của BCH tỉnh ủy Quảng Ninh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý tài nguyên than, khoáng sản trên địa bàn Tỉnh.

- Thực hiện mối quan hệ công tác với các tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác: Trong năm 2022 Ban Giám đốc đã thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác trong Công ty. Sự phối kết hợp đó thể hiện bằng các Nghị quyết liên tịch giữa Giám đốc - Công đoàn, Giám đốc - Đoàn thanh niên, Giám đốc - Hội Cựu chiến binh, và các văn bản phối hợp của Đảng ủy với chuyên môn trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

#### ***Đánh giá chung:***

- Trong năm 2022, Ban Giám đốc đã điều hành SXKD và các mặt hoạt động khác của Công ty đảm bảo đúng pháp luật, chỉ đạo của Tập đoàn TKV, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đề ra và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty. Kết quả năm 2022, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu theo Hợp đồng phối hợp kinh doanh với Tập đoàn TKV, đồng thời Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp ngân sách nhà nước.

## **Phần II**

### **ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Căn cứ kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty và nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trên cơ sở điều kiện sản xuất thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, cụ thể như sau:

#### **1. Những chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2023.**



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023
1	Đất đá bóc tổng số	1000 m <sup>3</sup>	44.900
2	Than NK khai thác	1000 Tấn	2.550
3	Than tiêu thụ	1000 Tấn	2.684
4	Doanh thu tổng số	Tỷ đồng	4.448
5	Lợi nhuận thực hiện tổng số	Tr.đ	77.879
6	Lương bình quân	1000đ/ng/tháng	10.189
7	Kế hoạch đầu tư năm 2023	Tỷ đồng	554
8	Cổ tức	%	≥10

## 2. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao và điều kiện thực tế của Công ty trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số định hướng chỉ đạo chủ yếu như sau:

- Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đề ra. Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc Công ty. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, đề xuất trình Đại hội những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tổ chức các phiên họp thường kỳ, bất thường để thảo luận, giám sát và thông qua các báo cáo kết quả hoạt động của Công ty, để chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

- Tiếp tục rà soát và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý theo đúng quy định của Nhà nước, Tập đoàn TKV và điều kiện thực tế của Công ty. Tăng cường và nâng cao hơn nữa hiệu quả, chất lượng công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi lĩnh vực của hoạt động SXKD nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót, trong công tác quản lý và trong hoạt động của HĐQT.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành thực hiện giữ vững an toàn, an ninh trật tự trong sản xuất, bảo vệ tốt tài nguyên, ranh giới mỏ. Triển khai các giải pháp đồng bộ để chống lãng phí, thất thoát vốn, tài sản công, thực hành tiết kiệm chi phí; Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức sản xuất phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý khai thác, vận chuyển và kinh doanh than. Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng tiến độ và giá cả cạnh tranh.

- Phối hợp các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để tất cả mọi người trong đơn vị hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao và góp phần xây dựng công ty phát triển ổn định, bền vững. Có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong HĐQT,



sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể Người lao động của Công ty. HĐQT Công ty cũng luôn nhận được những ý kiến đóng góp của các Quý cổ đông và sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền địa phương cũng như các đơn vị bạn. Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong suốt chặng đường vừa qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý cổ đông trong thời gian tới. Trân trọng cảm ơn.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Các cổ đông Công ty;
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Phòng CV đăng Website(e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**







**PHỤ LỤC**  
**CÁC NGHỊ QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Kèm theo Báo cáo số 1248/BC-VHTC, ngày 27/4/2023 của HĐQT)

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	146/BB-VHTC 146/NQ-VHTC	12/01/2022	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 07/TTr-VHTC ngày 04/01/2022 của Giám đốc Công ty “Về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin”.</p> <p>2. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 06/TTr-VHTC ngày 04/01/2022 của Giám đốc “V/v Phê duyệt kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022”.</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình số 28/TTr-VHTC ngày 05/01/2022 của Giám đốc về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022;</p> <p>4. HĐQT xem xét nội dung các báo cáo : Báo cáo về kết quả PHKD, quản lý chi phí năm 2021, dự kiến phương án điều hành Kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty; xem xét Báo cáo của Người đại diện phần vốn tại Công ty quý IV và năm 2021; xem xét Báo cáo ĐU công ty quý IV năm 2021 theo Quy chế phối hợp; Báo cáo xin chủ trương bổ nhiệm cán bộ</p> <p>5. HĐQT xem xét báo cáo triển khai công tác quản lý</p>	100%
2	147/BB-VHTC 147/NQ-VHTC	14/01/2022	<p>1. Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 103/TTr-VHTC ngày 12/01/2022 của Giám đốc về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch LCNT các gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022;</p>	100%
3	148/BB-VHTC 148/NQ-VHTC	17/01/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 50/TTr-VHTC ngày 07/01/2022 về việc thông qua nội dung chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022;</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 51/TTr-VHTC ngày 07/01/2022 của Giám đốc Công ty về việc đề nghị thông qua ký hợp đồng giao dịch năm 2022;</p>	100%
4	150/BB-VHTC 150/NQ-VHTC	20/01/2022	<p>1. HĐQT xem xét báo cáo triển khai các văn bản của TKV và một số mặt quản lý của Công ty theo thẩm quyền</p> <p>- Công văn số 245/TKV-TCNS-ĐT ngày 17/01/2022 về việc báo cáo kiểm điểm trách nhiệm thực hiện dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh</p> <p>- Công văn số 269/TKV-ĐT ngày 18/01/2022 về việc thông qua điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh</p>	100%
5	151/BB-VHTC 151/NQ-VHTC	24/01/2022	<p>1. HĐQT xem xét báo cáo số 263/BC-VHTC ngày 24/01/2022 của Giám đốc công ty v/v kiểm điểm các đơn vị, cá nhân liên quan đến điều chỉnh dự án BBD (theo Công văn số 245/TKV-TCNS-ĐT ngày 17/01/2022 về việc báo cáo kiểm điểm trách nhiệm thực hiện dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh)</p>	100%
6	152/BB-VHTC 152/NQ-VHTC	25/01/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 234/TTr-VHTC ngày 21/01/2022 của Giám đốc V/v Trình thẩm định điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh Công ty CP than Hà Tu-Vinacomin</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 235/TTr-VHTC ngày 21/01/2022 của Giám đốc về việc Phê duyệt đề cương dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh Công ty CP than Hà Tu-Vinacomin</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình số 171/TTr-VHTC của Giám đốc Công ty “Về việc không thực hiện gói thầu số 12: Thiết bị phục vụ gia công phân tích mẫu than: Máy nghiền thô, máy nghiền tinh, lò đốt mẫu, tủ sấy mẫu, cân phân tích điện tử” thuộc dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2021;</p>	100%



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			4. HĐQT xem xét báo cáo triển khai các văn bản của TKV giao cho Người đại diện phần vốn và một số mặt quản lý của Công ty theo thẩm quyền	
7	154/BB-VHTC 154/NQ-VHTC	27/01/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 309/TTr-VHTC ngày 27/01/2022 của Giám đốc v/v bổ nhiệm cán bộ 2. HĐQT xem xét tờ trình số 310/TTr-VHTC ngày 27/01/2022 của Giám đốc v/v bổ nhiệm lại, điều động và giao nhiệm vụ cho cán bộ quản lý	100%
8	155/BB-VHTC 155/NQ-VHTC	18/2/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 366/TTr-VHTC ngày 14/02/2022 của Giám đốc v/v đề nghị Hội đồng quản trị trình TKV thông qua kế hoạch trả nợ khối lượng năm trước bổ sung trong kế hoạch đầu tư năm 2022 2. HĐQT triển khai công tác quản lý	100%
9	156/BB-VHTC 156/NQ-VHTC	27/01/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 460/TTr-VHTC ngày 23/02/2022 "Về việc đề nghị điều chỉnh dự toán một số Gói thầu thuộc Kế hoạch dự toán thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin"; 2. HĐQT xem xét tờ trình 461/TTr-VHTC ngày 23/02/2022 về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu số 44 Máy khoan D=250-300mm (01 máy) thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh 3. HĐQT xem xét báo cáo số 483/BC-VHTC ngày 25/02/2022 của Giám đốc công ty về việc giải quyết thủ tục để TKV tiếp nhận cán bộ; 4. HĐQT triển khai công tác quản lý theo thẩm quyền.	100%
10	157/BB-VHTC 157/NQ-VHTC	10/3/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 515/TTr-VHTC ngày 01/03/2022 của Giám đốc "V/v đề nghị Hội đồng quản trị phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2022"; 2. HĐQT xem xét báo cáo 560/BC-VHTC ngày 03/3/2022 về việc giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; 3. HĐQT xem xét tờ trình số 543/TTr-VHTC ngày 02/3/2022 của Giám đốc "V/v thông qua Quy chế dân chủ ở cơ sở tại Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin"; 4. HĐQT xem xét tờ trình số 626/TTr-VHTC ngày 09/3/2022 của Giám đốc "V/v thông qua Quy chế quản lý công tác vật tư"; 5. HĐQT triển khai công tác quản lý theo thẩm quyền	100%
11	158/BB-VHTC 158/NQ-VHTC	11/3/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 662/TTr-VHTC ngày 11/03/2022 của Giám đốc v/v thông qua BCTC sau kiểm toán và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021; 2. HĐQT xem xét dự thảo Báo cáo của Người đại diện TKV tại Công ty về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty và thông qua dự thảo: Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty, để báo cáo các cơ quan quản lý Nhà nước theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính.	100%
12	159/BB-VHTC 159/NQ-VHTC	18/3/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 697/TTr-VHTC ngày 16/3/2022 của Giám đốc "Về việc thông qua đề trình TKV thông qua báo cáo nghiên cứu khả thi và chuyển bước kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2022 đối với dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022 - Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin"; 2. HĐQT xem xét tờ trình số 706/TTr-VHTC ngày 16/3/2022 của Giám đốc "V/v gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng Gói thầu số 44: Máy khoan d =250÷300mm (01 máy), thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh - Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin". 3. HĐQT xem xét tờ trình số 726/TTr-VHTC ngày 16/3/2022 của Giám đốc Công ty "Về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý lao động, tiền lương và thu nhập của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin".	100%
13	160/BB-VHTC 160/NQ-VHTC	30/3/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 804/TTr-VHTC ngày 23/03/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021; 2. HĐQT xem xét tờ trình số 891/TTr-VHTC ngày 29/03/2022 của Giám	100%



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>đốc v/v phê duyệt kế hoạch dự toán thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng năm 2022 của Công ty;</p> <p>3. HĐQT xem xét các tờ trình ban hành các Quy chế nội bộ của Công ty:</p> <p>(i) HĐQT xem xét tờ trình số 908/TTr-VHTC ngày 30/03/2022 của Giám đốc v/v Ban hành Quy chế tài chính</p> <p>(ii) HĐQT xem xét tờ trình số 611/TTr-VHTC ngày 08/3/2022 về thông qua ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định</p> <p>(iii) HĐQT xem xét tờ trình số 658/TTr-VHTC ngày 10/3/2022 về thông qua ban hành Quy chế quản lý công nợ</p> <p>(iv) HĐQT xem xét tờ trình số 659/TTr-VHTC ngày 10/3/2022 của Giám đốc v/v thông qua Quy chế Quy chế mua động, sử dụng vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính</p> <p>(v) HĐQT xem xét tờ trình số 544/TTr-VHTC ngày 02/3/2022 của Giám đốc v/v thông qua Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin</p> <p>(vi) HĐQT xem xét tờ trình số 545/TTr-VHTC ngày 02/3/2022 của Giám đốc v/v thông qua Quy chế giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin</p> <p>4. HĐQT triển khai công tác quản lý tại công ty theo thẩm quyền.</p>	
14	161/BB-VHTC 161/NQ-VHTC	06/4/2022 Tập trung	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 938/TTr-VHTC ngày 01/4/2022 của Giám đốc v/v luân chuyển cán bộ.</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 953/TTr-VHTC ngày 04/4/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt kế hoạch LCNT thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng năm 2022 của Công ty.</p> <p>3. HĐQT xem xét nội dung các báo cáo: Báo cáo về kết quả PHKD, quản lý chi phí quý I năm 2022, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2022 của Công ty; xem xét Báo cáo của Người đại diện phần vốn tại Công ty quý I năm 2022 gửi TKV; xem xét Báo cáo SXKD quý I năm 2022 của HĐQT gửi Đảng ủy công ty theo Quy chế phối hợp;</p>	100%
15	162/BB-VHTC 162/NQ-VHTC	09/4/2022	Hội đồng quản trị xem xét tờ trình số 922/TTr-VHTC ngày 01/4/2022 của Giám đốc "Về việc phê duyệt một số chỉ tiêu tài chính năm 2022".	100%
16	163/BB-VHTC 163/NQ-VHTC	18/4/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 909/TTr-VHTC ngày 30/3/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh;</p> <p>2. HĐQT xem xét giới thiệu nhân sự để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027;</p> <p>3. HĐQT triển khai công tác quản lý tại công ty theo thẩm quyền.</p>	100%
			<b>Nhiệm kỳ IV (2022-2027)</b>	
17	01/BB-VHTC 01/NQ-VHTC	25/4/2022	<p>1. HĐQT họp bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027)</p> <p>2. HĐQT họp phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027)</p>	100%
18	02/BB-VHTC 02/NQ-VHTC	05/5/2022	<p>1. HĐQT xem xét tờ trình số 1136/TTr-VHTC ngày 20/4/2022 của Giám đốc v/v thông qua phương án thanh lý, nhượng bán tài sản tại Xã Lộc Thắng, Huyện Bảo Lâm, Tỉnh Lâm Đồng</p> <p>2. HĐQT xem xét tờ trình số 1286/TTr-VHTC ngày 29/4/2022 của Giám đốc về đề nghị điều chỉnh khối lượng gói thầu thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn đất đá lẫn than tại Quyết định số 109/QĐ-VHTC và phê duyệt bổ sung kế hoạch thuê thiết bị sàng tuyển rửa than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2022 của Công ty</p> <p>3. HĐQT xem xét tờ trình 1173/TTr-VHTC ngày 21/4/2022 về việc xin chủ</p>	100%



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>trương đầu tư dự án đầu tư các thiết bị khai thác, vận tải công suất lớn và bổ sung chi phí chuẩn bị dự án trong kế hoạch đầu tư năm 2022</p> <p>4. HDQT xem xét kiến nghị của Ban kiểm soát tại Báo cáo 1080/BC-VHTC</p> <p>5. HDQT triển khai công tác quản lý</p>	
19	03/BB-VHTC 03/NQ-VHTC	09/5/2022	<p>1. HDQT xem xét tờ trình số 1335/TTr-VHTC ngày 06/5/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt kế hoạch Lựa chọn nhà thầu gói thầu chế biến sâu than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2022</p> <p>2. HDQT xem xét tờ trình số 1314/TTr-VHTC ngày 05/5/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Đầu tư xe tưới đường, đập bụi chuyên dụng.</p> <p>3. HDQT xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính năm 2022</p>	100%
20	04/BB-VHTC 04/NQ-VHTC	09/6/2022	<p>1. HDQT xem xét tờ trình số 1607/TTr-VHTC ngày 03/6/2022 v/v của Giám đốc v/v đề nghị phê duyệt điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2022</p> <p>2. HDQT xem xét tờ trình số 1607/TTr-VHTC ngày 03/6/2022 v/v của Giám đốc v/v đề nghị phê duyệt điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2022</p> <p>3. HDQT xem xét tờ trình số 1611/TTr-VHTC ngày 06/6/2022 của Giám đốc v/v đề nghị sửa đổi bổ sung Quy chế tài chính</p> <p>4. HDQT xem xét báo cáo số 1625/TTr-VHTC ngày 07/6/2022 của Giám đốc v/v công tác cán bộ</p> <p>5. HDQT xem xét báo cáo ngày 08/6/2022 của Giám đốc v/v xin chủ trương bổ nhiệm phó giám đốc công ty</p> <p>6. HDQT triển khai công tác quản lý và xem xét ý kiến chỉ đạo của Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty triển khai một số văn bản của TKV</p>	100%
21	05/BB-VHTC 05/NQ-VHTC	16/6/2022	<p>1. HDQT xem xét tờ trình số 1697/TTr-VHTC ngày 14/6/2022 của Giám đốc v/v đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022</p>	100%
22	06/BB-VHTC 06/NQ-VHTC	27/6/2022	<p>1. HDQT xem xét kết quả thực hiện quy trình bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin.</p>	100%
23	07/BB-VHTC 07/NQ-VHTC	28/6/2022	<p>1. HDQT xem xét tờ trình số 1647/TTr-VHTC ngày 09/6/2022 về phê duyệt quỹ tiền thưởng Người quản lý công ty.</p> <p>2. HDQT xem xét tờ trình số 1814/TTr-VHTC ngày 27/6/2022 của Giám đốc v/v đề nghị phê duyệt kế hoạch LCNT dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022</p> <p>3. HDQT triển khai một số công tác quản lý theo thẩm quyền. Xem xét dự thảo Báo cáo của HDQT về hoạt động SXKD quý II và 6 tháng năm 2022 để gửi Đảng ủy Công ty theo đúng quy định tại Nghị quyết liên tịch số 822/NQLT-ĐU-HDQT và thư ký lưu hồ sơ theo quy định.</p>	100%
24	08/BB-VHTC 08/NQ-VHTC	12/7/2022	<p>1. HDQT xem xét Tờ trình số 1862/TTr-VHTC v/v ban hành hệ thống thang lương, bảng lương trong Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin</p> <p>2. HDQT xem xét dự thảo nội dung Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2022</p> <p>3. HDQT triển khai công tác quản lý theo thẩm quyền</p>	100%
25	09/BB-VHTC 09/NQ-VHTC	19/7/2022	<p>1. HDQT xem xét Tờ trình số 1828/TTr-VHTC v/v phê duyệt quyết toán chi phí và hạch toán các chi phí chuẩn bị dự án đầu tư xây dựng nhà văn phòng Công ty CP than Hà Tu - Vinacomin do dừng không thực hiện</p> <p>2. HDQT xem xét tờ trình ban hành Quy chế an toàn bảo hộ lao động trong công ty</p> <p>3. HDQT triển khai công tác quản lý: Trong thời gian chưa sửa đổi Quy chế quản lý cán bộ, Công ty triển khai thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại</p>	100%



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<i>cán bộ phù hợp với định hướng quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo Công văn số 3194/TKV-TCNS ngày 14/7/2022 của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam.</i>	
26	10/BB-VHTC 10/NQ-VHTC	25/7/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình 2106/TTr-VHTC ngày 22/7/2022 về việc bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty	100%
27	11/BB-VHTC 11/NQ-VHTC	08/8/2022	1. HĐQT xem xét Tờ trình số 2174/TTr-VHTC ngày 02/8/2022 v/v phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế sử dụng quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp; 2. HĐQT xem xét Tờ trình số 2187/TTr-VHTC ngày 03/8/2022 v/v xin phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2022; 3. HĐQT xem xét Tờ trình số 2217/TTr-VHTC ngày 05/8/2022 v/v đề nghị phê duyệt kế hoạch thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá giai đoạn 2023-2025. 4. HĐQT triển khai công tác quản lý. Thống nhất Biên bản người đại diện ngày 08/8/2022 để triển khai các văn bản của TKV	100%
28	12/BB-VHTC 12/NQ-VHTC	24/8/2022	1. HĐQT xem xét Tờ trình số 2311/TTr-VHTC ngày 16/8/2022 v/v phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuộc diện quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý công ty giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025- 2030; 2. HĐQT xem xét tờ trình số 2324/TTr-VHTC ngày 18/8/2022 v/v đề nghị phê duyệt kế hoạch LCNT các gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài bốc xúc vận chuyển đất đá giai đoạn 2023- 2025; 3. HĐQT xem xét báo cáo ngày 24/8/2022 về kỷ luật cán bộ 4. HĐQT triển khai công tác quản lý, xem xét các nội dung tại Biên bản họp Người đại diện TKV tại Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin ngày 17/8/2022 và ngày 24/8/2022 để triển khai các văn bản của TKV	100%
29	13/BB-VHTC 13/NQ-VHTC	12/9/2022	1. HĐQT xem xét tờ trình số 2466/TTr-VHTC ngày 31/8/2022 về xây dựng quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2025-2030 và rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2020- 2025; 2. HĐQT xem xét tờ trình số 2487/TTr-VHTC ngày 06/9/2022 về việc xin chủ trương điều động, bổ nhiệm cán bộ; 3. HĐQT xem xét tờ trình số 2548/TTr-VHTC ngày 12/9/2022 về việc xin chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Công ty; 4. HĐQT xem xét tờ trình số 2485/TTr-VHTC ngày 06/9/2022 về đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư phục vụ sản xuất năm 2021; 5. HĐQT xem xét tờ trình số 2541/TTr-VHTC ngày 12/9/2022 Về việc đề nghị thông qua phương án xử lý các khoản chi phí đã chi cho công tác chuẩn bị dự án đầu tư xây dựng Trụ sở - Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin do dự án dừng không thực hiện; 6. HĐQT triển khai công tác quản lý. - <i>Thông qua TKV kế hoạch DTXD năm 2023</i>	100%
30	14/BB-VHTC 14/NQ-VHTC	21/9/2022	1. HĐQT xem xét Tờ trình số 2614/TTr-VHTC ngày 20/9/2022 về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu số 33: Xưởng sàng (Phần xây dựng, phần phi tiêu chuẩn, phần điện lực, phần điện chiếu sáng, phần thiết bị công nghệ xưởng sàng) thuộc dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh 2. HĐQT xem xét Tờ trình số 2486/TTr-VHTC ngày 06/9/2022 Về việc trình gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu tư vấn số 4 theo nội dung điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh. 3. HĐQT triển khai công tác quản lý.	100%
31	15/BB-VHTC 15/NQ-VHTC	04/10/2022	3. HĐQT xem xét nội dung các báo cáo: Báo cáo về kết quả PHKD quý III và 9 tháng, phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2022 của Công ty; xem xét Báo cáo của Người đại diện phần vốn tại Công ty quý III và 9 tháng năm 2022 gửi TKV; xem xét Báo cáo SXKD quý III năm 2022 của HĐQT gửi	100%



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Đang ủy công ty theo Quy chế phối hợp;	
32	16/BB-VHTC 16/NQ-VHTC	20/10/2022	1. HDQT xem xét Tờ trình số 2849/TTr-VHTC ngày 13/10/2022 về việc xin phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2022 điều chỉnh. 2. HDQT xem xét Tờ trình số 2915/TTr-VHTC ngày 20/10/2022 về ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý cán bộ trong nội bộ công ty	100%
33	17/BB-VHTC 17/NQ-VHTC	03/11/2022	1. HDQT xem xét tờ trình số 2931/TTr-VHTC ngày 21/10/2022 của Giám đốc v/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch Lựa chọn nhà thầu gói thầu 58, 72, 73, 74 theo nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh. 2. HDQT xem xét tờ trình số 3000/TTr-VHTC ngày 31/10/2022 của Giám đốc về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động bảo vệ môi trường 3. HDQT xem xét tờ trình số 3024/TTr-VHTC ngày 02/11/2022 về việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022 Công ty Cổ phần than Hà Tu - Vinacomin 4. HDQT xem xét tờ trình số 2975/TTr-VHTC ngày 27/10/2022 của Giám đốc v/v ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở. 5. HDQT xem xét tờ trình số 2984/TTr-VHTC ngày 28/10/2022 của Giám đốc về việc ban hành hệ thống thang lương, bảng lương trong Công ty 6. HDQT xem xét tờ trình số 2998/TTr-VHTC ngày 31/10/2022 của Giám đốc về việc xin chủ trương bổ nhiệm lại Phó giám đốc Công ty 7. HDQT xem xét tờ trình số 2985/TTr-VHTC ngày 28/10/2022 của Giám đốc về việc phê duyệt Kế hoạch sản lượng thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất tiêu thụ than năm 2023	100%
34	18/BB-VHTC 18/NQ-VHTC	8/11/2022	1. HDQT xem xét Báo cáo ngày 07/11/2022 của Giám đốc Công ty về việc thông qua kế hoạch đầu tư năm 2023 sau rà soát đề báo cáo Tập đoàn TKV. 2. HDQT triển khai công tác quản lý.	100%
35	19/BB-VHTC 19/NQ-VHTC	16/11/2022	1. HDQT xem xét Tờ trình số 3148/TTr-VHTC ngày 15/11/2022 “về đề nghị phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn Nhà thầu các gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá giai đoạn 2023-2025”; 2. HDQT xem xét Tờ trình số 3153/TTr-VHTC ngày 15/11/2022 “về đề nghị TKV thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi và chuyển bước kế hoạch ĐTXD năm 2023 đối với dự án đầu tư các thiết bị khai thác, vận tải công suất lớn của Công ty”; 3. HDQT xem xét Tờ trình số 3118/TTr-VHTC ngày 14/11/2022 “về việc xin phê duyệt kế hoạch thuê ngoài dịch vụ ăn ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động giai đoạn 2023-2025”; 4. HDQT xem xét Tờ trình số 3123/TTr-VHTC ngày 15/11/2022 “về đề nghị phê duyệt kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2023”; 5. HDQT triển khai công tác quản lý.	100%
36	20/BB-VHTC 20/NQ-VHTC	24/11/2022	1. HDQT xem xét tờ trình số 3184/TTr-VHTC ngày 18/11/2022 Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuê ngoài các gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài khoan, vận chuyển, san gạt phục vụ sản xuất năm 2023 2. HDQT xem xét tờ trình số 3184/TTr-VHTC ngày 18/11/2022 Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuê ngoài dịch vụ cung cấp bữa ăn giữa ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động giai đoạn 2023-2025 3. Thông qua kết quả họp kiểm điểm đánh giá nhận xét cán bộ năm 2022 4. HDQT triển khai công tác quản lý (Triển khai kết luận Báo cáo kiểm soát quý III, báo cáo kiểm toán quý III)	100%



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
37	21/BB-VHTC 21/NQ-VHTC	30/11/2022	1. HDQT xem xét tờ trình số 3252/TTr-VHTC ngày 25/11/2022 “Về việc gia hạn thời gian thực hiện gói thầu số 44- Máy khoan d=250-300mm (1 máy) thuộc dự án Khai thác lộ thiên Bắc Bàng Danh của Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin”. 2. HDQT xem xét Tờ trình số 3256/TTr-VHTC ngày 25/11/2022 của Giám đốc Công ty “V/v trình phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 54 thuộc dự án Khai thác lộ thiên Bắc Bàng Danh của Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin”. 3. HDQT triển khai công tác quản lý.	100%
38	22/BB-VHTC 22/NQ-VHTC	08/12/2022	1. HDQT xem xét Tờ trình số 3256/TTr-VHTC ngày 25/11/2022 của Giám đốc Công ty “V/v trình phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 54 thuộc dự án Khai thác lộ thiên Bắc Bàng Danh của Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin”. 2. HDQT xem xét tờ trình số 3344/TTr-VHTC ngày 02/12/2022 về việc Về việc triển khai quy trình bổ nhiệm lại Phó giám đốc Công ty 3. HDQT triển khai công tác quản lý	100%
39	23/BB-VHTC 23/NQ-VHTC	16/12/2022	1. HDQT xem xét báo cáo kết quả quy trình bổ nhiệm lại PGD công ty	100%
40	24/BB-VHTC 24/NQ-VHTC	23/12/2022	1. HDQT xem xét tờ trình 3567/TTr-VHTC ngày 22/12/2022 về việc tạm thông qua kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi năm 2023	100%
41	25/BB-VHTC 25/NQ-VHTC	27/12/2022	1. HDQT xem xét tờ trình số 3534/TTr-VHTC ngày 20/12/2022 của Giám đốc Công ty V/v kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cán bộ năm 2022 (cấp trưởng phòng, quản đốc) 2. HDQT xem xét Dự thảo mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy- HDQT và Giám đốc Công ty. 3. HDQT xem xét tờ trình số 3597/TTr-VHTC ngày 26/12/2022 về việc kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023 4. HDQT xem xét tờ trình số 3596/TTr-VHTC ngày 26/12/2022 về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2023 5. HDQT xem xét tờ trình số 3600/TTr-VHTC ngày 26/12/2022 về việc kế hoạch giám sát tài chính đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2023 của Công ty cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin 6. HDQT triển khai công tác quản lý	100%
			<b>QUYẾT ĐỊNH</b>	
1	107/QĐ-VHTC	12/01/2022	Quyết định “V/v phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2022”	
2	109/QĐ-VHTC	12/01/2022	Quyết định phê duyệt dự toán thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022	
3	126/QĐ-VHTC	14/01/2022	Quyết định phê duyệt KHLCNT các gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022	
4	488/QĐ-VHTC	25/2/2022	QĐ điều chỉnh dự toán một số gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất năm 2022	
5	631/QĐ-VHTC	10/3/2022	Quyết định bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2022	
6	639/QĐ-VHTC	10/3/2022	Quy chế quản lý công tác vật tư	
7	640/QĐ-VHTC	10/3/2022	Quy chế dân chủ ở cơ sở tại Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin	
8	877/QĐ-VHTC	30/3/2022	Quyết định phê duyệt quyết toán tiền lương năm 2021	
9	878/QĐ-VHTC	30/3/2022	QĐ ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương và thu nhập	
10	886/QĐ-VHTC	31/3/2022	QĐ ban hành Quy chế tài chính	
11	887/QĐ-VHTC	31/3/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch dự toán thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng năm 2022	
12	904/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế huy động vốn (quy chế tài chính phát hành vào 31/12)	



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	905/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế quản lý nợ	
14	906/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế quản lý và sử dụng tài sản cố định	
15	907/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin	
16	908/QĐ-VHTC	31/3/2022	Quy chế giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty CP Than Hà Tu	
17	982/QĐ-VHTC	06/4/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch LCNT gói thầu thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn bã sàng năm 2022	
18	1145/QĐ-VHTC	25/4/2022	Quyết định trả thù lao HĐQT, BGD	
19	1146/QĐ-VHTC	25/4/2022	Quyết định phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022	
20	1186/QĐ-VHTC	28/4/2022	Quyết định thành lập tổ thẩm định trực thuộc HĐQT	
21	1256/QĐ-VHTC	05/5/2022	QĐ phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bằng Danh	
22	1257/QĐ-VHTC	05/5/2022	QĐ phê duyệt điều chỉnh khối lượng gói thầu thuê thiết bị sàng chế biến than sạch từ nguồn đất đá lẫn than tại QĐ số 109/QĐ-VHTC	
23	1285/QĐ-VHTC	06/5/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch thuê thiết bị sàng tuyển rửa than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2022	
24	1318/QĐ-VHTC	09/5/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu thuộc kế hoạch thuê thiết bị sàng tuyển rửa than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2022	
25	1330/QĐ-VHTC	11/5/2022	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xe tưới đường đập bụi chuyên dụng.	
26	1357/QĐ-VHTC	17/5/2022	Quyết định về việc chi trả cổ tức năm 2021	
27	1584/QĐ-VHTC	09/6/2022	Quyết định v/v công tác cán bộ (đ/c Đặng Văn Tĩnh)	
28	1672/QĐ-VHTC	20/6/2022	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022	
29	1673/QĐ-VHTC	20/6/2022	Quyết định phê duyệt điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2022	
30	1681/QĐ-VHTC	21/6/2022	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính	
31	1720/QĐ-VHTC	28/6/2022	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022	
32	1790/QĐ-VHTC	05/7/2022	Quyết định thưởng người quản lý công ty	
33	1871/QĐ-VHTC	13/7/2022	Quyết định ban hành hệ thống thang lương, bảng lương áp dụng trong Công ty	
34	2032/QĐ-VHTC	19/7/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Ông Nguyễn Quang Quảng)	
35	2033/QĐ-VHTC	19/7/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Ông Lam Anh Tuấn)	
36	2034/QĐ-VHTC	19/7/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Ông Đặng Văn Tĩnh)	
37	2035/QĐ-VHTC	19/7/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Ông Trần Quốc Toàn)	
38	2036/QĐ-VHTC	19/7/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Bà Hà Thị Diệp Anh)	
39	2068/QĐ-VHTC	20/7/2022	QĐ ban hành Quy chế quản lý an toàn, vệ sinh lao động	
40	2098/QĐ-VHTC	25/7/2022	Quyết định bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty	
41	2262/QĐ-VHTC	10/8/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá giai đoạn 2023-2025	
42	2263/QĐ-VHTC	10/8/2022	QĐ ban hành Quy chế sử dụng quỹ thưởng Người quản lý doanh nghiệp	
43	2268/QĐ-VHTC	10/8/2022	QĐ phê duyệt điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2022	



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
44	2365/QĐ-VHTC	24/8/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch LCNT các gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài bốc xúc vận chuyển đất đá giai đoạn 2023- 2025	
45	2366/QĐ-VHTC	24/8/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ thuộc diện quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý công ty giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030	
46	2639/QĐ-VHTC	20/9/2022	QĐ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư phục vụ sản xuất năm 2021	
47	2908/QĐ-VHTC	20/10/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2022 điều chỉnh	
48	2925/QĐ-VHTC	21/10/2022	QĐ ban hành Quy chế quản lý cán bộ	
49	3043/QĐ-VHTC	03/11/2022	QĐ sửa đổi bổ sung Quy chế dân chủ ở cơ sở	
50	3044/QĐ-VHTC	03/11/2022	QĐ phê duyệt điều chỉnh kế hoạch LCNT Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022	
51	3041/QĐ-VHTC	03/11/2022	QĐ phê duyệt KH thuê ngoài năm 2023	
52	3046/QĐ-VHTC	03/11/2022	QĐ ban hành Quy chế quản lý môi trường	
53	3045/QĐ-VHTC	03/11/2022	QĐ phê duyệt điều chỉnh KHLCNT gói thầu số 58,72,73,74- BBD	
54	3042/QĐ-VHTC	03/11/2022	Quyết định ban hành hệ thống thang lương, bảng lương áp dụng trong Công ty	
55	3118/QĐ-VHTC	10/11/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Ông Nguyễn Quang Quảng)	
56	3115/QĐ-VHTC	10/11/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Ông Lam Anh Tuấn)	
57	3119/QĐ-VHTC	10/11/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Ông Đặng Văn Tĩnh)	
58	3116/QĐ-VHTC	10/11/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Ông Trần Quốc Toàn)	
59	3114/QĐ-VHTC	10/11/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Bà Hà Thị Diệp Anh)	
60	3117/QĐ-VHTC	10/11/2022	QĐ áp dụng mức lương đối với Người quản lý Công ty (Ông Nguyễn Trọng Hiếu)	
61	3182/QĐ-VHTC	17/11/2022	QĐ phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn Nhà thầu các gói thầu thuộc kế hoạch thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá giai đoạn 2023+2025	
62	3184/QĐ-VHTC	17/11/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch thuê ngoài dịch vụ ăn ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động giai đoạn 2023- 2025	
63	3183/QĐ-VHTC	17/11/2022	QĐ phê duyệt kế hoạch thuê ngoài khoan, vận chuyển, san gạt phục vụ sản xuất năm 2023	
64	3261/QĐ-VHTC	24/11/2022	QĐ phê duyệt KHLCNT thuê ngoài dịch vụ ăn ca và bồi dưỡng độc hại cho người lao động giai đoạn 2023- 2025	
65	3262/QĐ-VHTC	24/11/2022	QĐ phê duyệt Kế hoạch LCNT thuê ngoài khoan, vận chuyển, san gạt phục vụ sản xuất năm 2023	
66	3435/QĐ-VHTC	09/12/2022	QĐ phê duyệt điều chỉnh KHLCNT gói thầu số 54- BBD	
67	3659/QĐ-VHTC	27/12/2022	QĐ ban hành kế hoạch kiểm toán năm 2023	
68	3660/QĐ-VHTC	27/12/2022	QĐ ban hành kế hoạch giám sát tài chính đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2023	
69	3661/QĐ-VHTC	27/12/2022	QĐ ban hành kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2023	
70	632-QC/ĐU- HDQT	27/12/2022	Quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty	







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VÀ KẾT QUẢ**  
**ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH13;

Căn cứ nghị định 155/2020NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần than Hà Tu - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua ngày 26/4/2021.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của thành viên độc lập HĐQT được quy định tại Luật doanh nghiệp, Nghị định 155/2020NĐ-CP, và Điều lệ công ty. thành viên độc lập HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT theo quy định tại điều 277, điều 280 Nghị định 155/2020NĐ-CP như sau:

**1. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT**

Thành viên độc lập HĐQT được Đại hội đồng cổ đông của Công ty bầu và hoạt động từ ngày 25/4/2022, đã tham dự 25 cuộc họp HĐQT(100% tính từ ngày 25/4/2022 đến 31/12/2022). Thành viên độc lập hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo chất lượng, trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Trong quá trình hoạt động, Thành viên độc lập HĐQT đã phối hợp tốt với các thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc và các Cổ đông. Thành viên độc lập HĐQT không bị can thiệp bởi các thành viên HĐQT, các cá nhân tổ chức trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Thành viên độc lập đã trực tiếp làm việc, trao đổi với các thành viên Hội đồng Quản trị khác, Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ Công nhân viên có liên quan để tiếp cận các thông tin phục vụ hoạt động của mình đồng thời trao đổi, thảo luận, góp ý kiến những vấn đề phát sinh, vướng mắc, góp phần duy trì ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phụ cấp Thành viên độc lập hội đồng quản trị thực hiện 8 tháng năm 2022 đạt 175.200.000đ.

**2. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022**

*a. Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:*





TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT	41/41	100	
2	Nguyễn Quang Quảng	TV HĐQT, Q Giám đốc	41/41	100	
3	Nguyễn Việt Thanh	TV HĐQT, BTĐU	41/41	100	
4	Vũ Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT	0/41	0	Miễn nhiệm 25/4/2022
5	Nguyễn Anh Chung	Thành viên HĐQT	16/41	39	Miễn nhiệm 25/4/2022
6	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT	25/41	61	Bổ nhiệm 25/4/2022
7	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/41	61	Bổ nhiệm 25/4/2022

**b. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu, không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phân vốn TKV	03/3/2020	-
2	Nguyễn Quang Quảng	TV HĐQT, Q Giám đốc	28/3/2019	-
3	Nguyễn Việt Thanh	TV HĐQT, BTĐU	12/4/2017	-
4	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT	25/4/2022	-
5	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/4/2022	-
6	Nguyễn Anh Chung	TV HĐQT, TV Ban QLV	28/3/2019	25/4/2022
7	Vũ Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT	12/4/2017	25/4/2022

Cơ cấu HĐQT gồm 5 thành viên Trong đó 02 thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức vụ quản lý điều hành của Công ty và 03 thành viên HĐQT không tham gia điều hành. Trong năm 2022 Tại ĐHCĐ thường niên đã miễn nhiệm 02 Thành viên (Đ/c Vũ Hồng Cẩm và Đ/c Nguyễn Anh Chung); Bổ xung 02 Thành viên (Đ/c Đặng Văn Tĩnh và Đ/c Phạm Thị Hải, trong đó Đ/c Phạm Thị Hải là Thành viên độc lập HĐQT. Các Thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của từng người.

**c. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT:**

HĐQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.



Năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp 41 phiên, ban hành 41 nghị quyết, 70 quyết định với các nội dung chủ yếu: Ban hành sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý, quyết nghị các nội dung trong công tác đầu tư, tài chính, chi phí và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hội đồng quản trị đã chú trọng nâng cao các mặt hoạt động, tăng cường công tác quản lý nhằm đáp ứng tốt nhất cho hoạt động SXKD của Công ty.

**d. Thù lao, phụ cấp chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2023**

	Họ và tên	Chức danh	Thù lao		Phụ cấp	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch	61.680.000	61.680.000		
2	Nguyễn Quang Quảng	Q. Giám đốc	52.560.000	52.560.000		
3	Nguyễn Anh Chung	TV-HĐQT	17.520.000	17.520.000		
4	Nguyễn Việt Thanh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
5	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT	35.040.000	13.140.000		
6	Phạm Thị Hải	TV- độc lập HĐQT			262.800.000	175.200.000

**e. Đánh giá chung:**

- HĐQT Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ Luật pháp và Điều lệ cũng như các quy chế quản lý của Công ty. HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các chiến lược, kế hoạch, chủ trương, định hướng.

- Các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức kịp thời (cả định kỳ và bất thường) đã chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Trình tự thực hiện cuộc họp theo quy định tại Điều lệ và các Quy chế quản lý Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá, phân tích kỹ để đưa ra những định hướng và giải pháp phù hợp, hữu hiệu đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc biểu quyết đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

- Trong năm 2022, Công ty cũng như các đơn vị trong Tập đoàn TKV còn chịu ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh Covid-19 và giá cả tăng cao; Tuy nhiên với tinh thần trách nhiệm cao, Hội đồng quản trị công ty đã hoạt động tích cực, sáng tạo để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. HĐQT đã thực hiện tốt chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty.

- Trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. HĐQT cũng đã chỉ đạo quyết liệt và phối hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo điều hành triển khai công tác giám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT; Vì vậy năm 2022 Công ty đã vượt qua khó khăn, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, Lợi nhuận tổng số đạt 86,54/30,26 tỷ đồng, bằng 285,9% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra; đời sống CBCNV được nâng cao, tiền lương bình quân



đạt 13,7/9,7 triệu đồng/ng-tháng, bằng 141,2% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra; Công ty thực hiện đảm bảo an sinh xã hội, hài hòa lợi ích giữa Công ty đối với người lao động và cổ đông, góp phần xây dựng công ty phát triển ổn định, bền vững

Trên đây là nội dung cơ bản về hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022, Thành viên độc lập HĐQT xin báo cáo các Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT**



**Phạm Thị Hải**



Số: 1250/TTr-VHTC

Hạ Long, ngày 27 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua ký các hợp đồng, giao dịch giữa  
Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan trong năm 2023

Kính gửi:

- Các Quý vị cổ đông;
- Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.

Căn cứ Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ khoản 3 điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ "Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán";

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2021.

Ngày 17/01/2023 Hội đồng quản trị đã họp và ban hành Nghị quyết số 26/NQ-VHTC "V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có liên quan". Theo đó trong danh sách có một số đơn vị dự kiến giao dịch trong năm 2023 có giá trị lớn hơn 35% tổng số tài sản của Công ty tại thời điểm BCTC gần nhất (là Quý I/2023). Vì vậy theo quy định tại điểm r, điểm s, khoản 2 Điều 15 Điều lệ Công ty và khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người có liên quan trong năm 2023, như sau:

1. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam có trụ sở tại Số 226, Lê Duẩn, Hà Nội, MST: 5700100256; hiện đang là cổ đông nắm giữ 65% Vốn điều lệ của Công ty. Công ty Tuyển Than Hòn Gai - Vinacomin và Công ty kho vận và Cảng Cẩm Phả là chi nhánh của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, Công ty dự kiến ký hợp đồng nguyên tắc mua bán than nguyên khai và than sạch tiêu chuẩn với 02 Công ty nêu trên theo kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2023 và thông báo kế hoạch điều hành tiêu thụ hàng tháng của Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam với Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin; Dự kiến giá trị mua bán than khoảng 4,5 nghìn tỷ đồng.

2. Hiện nay ông Trần Thế Thành - Trưởng ban quản lý vốn của Tập đoàn TKV là Người đại diện phần vốn của TKV đang tham gia vào HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của Công ty, đồng thời ông Trần Thế Thành còn giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư - TKV (Địa chỉ Phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, MST: 5700100707); Để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, Công ty dự kiến ký hợp đồng mua bán vật tư, vật liệu, dầu nhờn, mỡ máy và hợp đồng nguyên tắc về cung cấp nhiên liệu với Công ty CP Vật tư- TKV; Dự kiến giá trị giao dịch khoảng 700 tỷ đồng.





Căn cứ các quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật Nhà nước, Hội đồng quản trị đề nghị các quý vị cổ đông xem xét thông qua chủ trương để Công ty ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin với Công ty Tuyển Than Hòn Gai, Công ty Kho vận và Cảng Cẩm phá theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, đồng thời giao cho Giám đốc điều hành Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các doanh nghiệp và Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật. Về thời hạn thực hiện các hợp đồng, giao dịch kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến khi có thay đổi khác.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung trên để Công ty triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS(e-copy).
- Phòng CV (e-copy, Đăng website Công ty);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**





Số 1251/TTTr-VHTC

Hạ Long, ngày 27 tháng 4 năm 2023.

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ tổ chức, hoạt động Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020.

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “*Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán*”.

Căn cứ Công văn số 4782/UBCK-PTTT ngày 25/7/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa tại Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.

Trên cơ sở văn bản số 1559/TKV-TCNS ngày 08/4/2016 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam “*V/v tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại các công ty đại chúng*”. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 tổ chức ngày 25/4/2016 đã thông qua Nghị quyết số 01/2016/ĐHĐCĐ, theo đó Đại hội đã biểu quyết 100% đồng ý thông qua tỷ lệ sở hữu đối với cổ đông là Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu tối đa 35% vốn điều lệ và được ghi vào trong bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty từ ngày đó tới nay.

Thực hiện chỉ đạo của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tại Công văn số 732/TTĐHSX-CV ngày 21/11/2016 “*V/v khắc phục một số tồn tại liên quan đến công tác quản lý sử dụng điện*”. Theo đó Tổng giám đốc Tập đoàn yêu cầu Công ty khẩn trương làm việc với Công ty Điện lực Quảng Ninh để được hướng dẫn thủ tục mua điện hoặc Sở Công Thương để được hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phân phối, bán lẻ điện. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 tổ chức ngày 12/4/2017 đã biểu quyết thông qua quyết định: Bổ sung ngành truyền tải và phân phối điện, mã ngành 3510 vào ngành nghề kinh doanh của Công ty tại khoản 2, Điều 3 của Điều lệ Công ty.

Thực hiện quy định về trách nhiệm thông báo về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của công ty đại chúng được quy định tại Điều 141 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ “*Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán*”. Ngày 06/7/2022 Công ty đã có văn bản Thông báo số 1916/TB-VHTC gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) theo quy định. Tuy nhiên sau khi rà soát UBCKNN đã có văn bản số 4782/UBCK-PTTT ngày 25/7/2022 “*Về hồ sơ thông báo tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin*”. Theo đó UBCKNN đã có ý kiến: Mã ngành nghề sản xuất, truyền tải và phân phối điện - Mã 3510 là ngành nghề





chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại Mục 1 Danh mục A Phụ lục I Nghị định 31/2021/NĐ-CP. Đồng thời khuyến nghị Công ty điều chỉnh các ngành nghề mà Nhà đầu tư nước ngoài hạn chế tiếp cận theo quy định pháp luật hiện hành và nộp hồ sơ thông báo tỷ lệ SHNN tối đa theo quy định tại Điều 142 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

Với lý do đó, để phù hợp với điều kiện thực tế SXKD tại Công ty Hội đồng Quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thay đổi mã ngành nghề và sửa đổi Điều lệ Công ty cụ thể như sau:

1. Thay đổi mã ngành nghề kinh doanh từ 3510 "*Sản xuất, truyền tải và phân phối điện*" thành mã 35122 "*Phân phối điện*". Mã ngành 35122 "*Phân phối điện*" là mã ngành nghề không thuộc Danh mục hàng hóa dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền của Nhà nước trong hoạt động thương mại được ban hành kèm theo Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10/8/2017.

2. Sửa mã ngành nghề kinh doanh thứ 23 tại khoản 2, Điều 4 của Điều lệ hiện hành của Công ty từ mã 3510 thành 35122.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc thay đổi mã ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ của Công ty nêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS(e-copy);
- Phòng CV đăng trên Website (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**





Số: 1252 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 27 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022**  
**(Đã được Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC kiểm toán)**

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2021

Công ty xin được báo cáo trước ĐHCĐ tóm tắt các số liệu chủ yếu của BCTC năm 2022 đã được Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC kiểm toán tại báo cáo kiểm toán BCTC số: 200323.004/BCTC.QN ngày 20 tháng 3 năm 2023.

Theo đó, Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Phần I**  
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT**

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<b>A/TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>773.158.210.886</b>	<b>602.313.063.707</b>
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	5.405.916.906	6.429.317.186
2- Các khoản Đầu tư t/chính ngắn hạn		
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	372.024.669.682	176.651.440.783
4- Hàng tồn kho	348.510.808.703	359.929.724.227
5- Tài sản ngắn hạn khác	47.216.815.595	59.302.581.511
<b>II - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>797.732.229.671</b>	<b>1.099.241.175.677</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	99.811.419.854	106.874.921.833
2. Tài sản cố định	592.155.882.342	926.988.409.262
3. Tài sản dở dang dài hạn	51.349.881.235	11.770.449.310
4. Tài sản dài hạn khác	54.415.046.240	53.607.395.272
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.570.890.440.557</b>	<b>1.701.554.239.384</b>



W



NGUỒN VỐN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
III - NỢ PHẢI TRẢ	<u>1.217.540.448.832</u>	<u>1.345.611.958.426</u>
1. Nợ ngắn hạn	947.595.086.610	748.383.918.727
2. Nợ dài hạn	269.945.362.222	597.228.039.699
IV - VỐN CHỦ SỞ HỮU	<u>353.349.991.725</u>	<u>355.942.280.958</u>
1. Vốn chủ sở hữu	353.349.991.725	355.942.280.958
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	245.690.520.000	245.690.520.000
- Thặng dư vốn cổ phần	-46.818.182	-46.818.182
- Vốn khác của chủ sở hữu	569.137.076	569.137.076
- Quỹ đầu tư phát triển	38.569.843.947	38.569.843.947
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	68.567.308.884	71.159.598.117
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
- Nguồn kinh phí sự nghiệp		
- Nguồn kinh phí đó hình thành TSCĐ		
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.570.890.440.557</b>	<b>1.701.554.239.384</b>

**Phần II**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.540.017.540.852	3.592.045.565.382
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
<b>3. Doanh thu thuần</b>	<b>4.540.017.540.852</b>	<b>3.592.045.565.382</b>
4. Giá vốn hàng bán	4.336.756.406.816	3.399.755.806.988
<b>5. Lợi nhuận gộp</b>	<b>203.261.134.036</b>	<b>192.289.758.394</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	2.859.949.878	3.059.275.357
7. Chi phí tài chính	32.716.227.639	68.739.153.554
- Trong đó: Chi phí lãi vay	32.716.227.639	68.739.153.554
8. Chi phí bán hàng	9.268.424.285	7.492.247.505
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	77.926.181.940	71.204.984.500
<b>10. LN thuần từ HĐKD</b>	<b>86.210.250.050</b>	<b>47.912.648.192</b>
11. Thu nhập khác	3.531.755.391	5.691.038.466
12. Chi phí khác	3.192.604.771	2.115.586.485
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>339.150.620</b>	<b>3.575.451.981</b>
<b>14. Tổng LN kế toán trước thuế</b>	<b>86.549.400.670</b>	<b>51.488.100.173</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	34.306.323.313	33.023.184.500
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-16.324.231.527	-22.694.682.444
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>68.567.308.884</b>	<b>41.159.598.117</b>
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	2.791	1.675

3101323  
NG TY  
PHÂN  
NHÀ  
ACOM  
3.1.0

w



**Phần III**  
**CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN**

**1. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính**

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
<b>1-Cơ cấu tài sản</b>		
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	50,78	64,60
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	49,22	35,40
<b>2-Cơ cấu nguồn vốn</b>		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn(%)	77,51	79,08
- Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn (%)	22,49	20,92
<b>3- Khả năng thanh toán (Lần)</b>		
- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	0,82	0,80
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,45	0,32
<b>4- Tỷ suất lợi nhuận (%)</b>		
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	1,51	1,15
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản BQ	4,19	2,36
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ	24,12	14,59
<b>5- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu</b>	3,55	3,82

**2. Đánh giá việc bảo toàn và phát triển vốn**

**2.1. Mức độ bảo toàn vốn:**

Vốn chủ sở hữu của Công ty thời điểm 01/1/2022 là 355.942 triệu đồng, tại thời điểm 31/12/2022 là 353.350 triệu đồng, giảm so với đầu năm 2.592 tr.đồng, do chênh lệch giữa lợi nhuận năm 2022 đạt được và lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2021 (đã được phân phối trong năm 2022 theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022). Trong năm, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả. Mua bảo hiểm tài sản theo quy định của pháp luật, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng. Đánh giá Công ty bảo toàn và phát triển vốn.

**2.2. Mức độ thực hiện các chỉ tiêu tài chính:**

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn thực hiện 0,82 lần/Kế hoạch TKV, HĐQT phê duyệt 0,68 lần tăng 0,14 lần. Công ty thực hiện tốt so với KH Tập đoàn, HĐQT giao cho thấy Công ty đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn. Đánh giá tình hình tài chính ở mức an toàn.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu thực hiện 3,55 lần, giảm 0,95 lần so với kế hoạch HĐQT/Tập đoàn giao (4,50 lần). Đánh giá Công ty thực hiện tốt chỉ tiêu hệ số nợ/vốn CSH so với kế hoạch Tập đoàn và HĐQT giao.

Công ty trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, Các cổ đông Công ty;
- Phòng CV (e-copy, đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**Q GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Quang Quảng**





Số: 1254 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 27 tháng 4 năm 2023

### BÁO CÁO

Về việc chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2022, quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý công ty năm 2022; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT và BKS năm 2023

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1387/QĐ-TKV ngày 29/7/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV; Quyết định số 1803/QĐ-TKV ngày 28/12/2021 của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định 1387/QĐ-TKV;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua vào ngày 26/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2022; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS và phương thức chi trả năm 2023, cụ thể như sau:

#### 1. Phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS và quỹ lương thực hiện của Người quản lý Công ty năm 2022:

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty;

Công ty đã chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 như sau:

\* Tổng mức phụ cấp, thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2022 là 523.620.000 đồng, trong đó: (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 175.200.000 đồng bằng 66,7% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 348.420.000 đồng bằng 94% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 (Có danh sách chi tiết kèm theo):

TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)		Phụ cấp (đồng)	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện
I	Hội đồng quản trị		219.360.000	197.460.000	262.800.000	175.200.000
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch	61.680.000	61.680.000		
2	Nguyễn Anh Chung	TV-HĐQT	52.560.000	17.520.000		



TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)		Phụ cấp (đồng)	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện
3	Nguyễn Việt Thanh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
4	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT		13.140.000		
5	Nguyễn Quang Quảng	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
6	Phạm Thị Hải	TV độc lập - HĐQT			262.800.000	175.200.000
<b>III</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>150.960.000</b>	<b>150.960.000</b>		
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng BKS	54.960.000	54.960.000		
2	Lương Xuân Hùng	Thành viên	48.000.000	16.000.000		
3	Ngô Duy Đà	Thành viên		32.000.000		
4	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	48.000.000	48.000.000		
	<b>Tổng cộng</b>		<b>370.320.000</b>	<b>348.420.000</b>	<b>262.800.000</b>	<b>175.200.000</b>

\* Số tiền chi trả cho từng cá nhân được xác định theo thời gian giữ chức vụ trong năm 2022, cụ thể như sau:

- Đồng chí Đặng Văn Tĩnh - Thành viên HĐQT kiêm nhiệm từ tháng 10/2022 đến tháng 12/2022, quỹ thù lao được quyết toán 03 tháng.
- Đồng chí Nguyễn Anh Chung - Thành viên HĐQT kiêm nhiệm từ tháng 01/2022 đến tháng 4/2022, quỹ thù lao quyết toán 04 tháng.
- Đồng chí Phạm Thị Hải - Thành viên độc lập HĐQT từ tháng 5/2022, phụ cấp được quyết toán 08 tháng.
- Đồng chí Lương Xuân Hùng - TV Ban Kiểm soát từ tháng 01/2022 đến tháng 4/2022, quỹ thù lao quyết toán 04 tháng.
- Đồng chí Ngô Duy Đà - TV Ban Kiểm soát từ tháng 05/2022, quỹ thù lao quyết toán 08 tháng.

\* Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý Công ty là 2.370.279.375 đồng.

## 2. Kế hoạch chi trả Phụ cấp, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

Căn cứ Công văn số 79/TKV-KH ngày 10/01/2023 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty đề xuất kế hoạch chi trả phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2023, cụ thể như sau:

a) Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm:

TT	Chức danh	Mức lương cơ bản 1 tháng (đ/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Thành viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng BKS	22.900.000	$22.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.580.000$
4	Thành viên BKS	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$

b) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT:

TT	Chức danh	Mức phụ cấp 1 tháng (đ/người/tháng)
1	TV độc lập HĐQT	21.900.000



*Handwritten signature*



Tổng tiền phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2023 là: 642.240.000 đồng, trong đó (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng, cụ thể:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61.680	
2	Thành viên HĐQT	03	157.680	
3	TV độc lập HĐQT	01		262.800
4	Trưởng BKS	01	54.960	
5	Thành viên BKS	02	105.120	
<b>Tổng cộng</b>			<b>379.440</b>	<b>262.800</b>

### 3. Phương thức chi trả:

- Phụ cấp Thành viên độc lập HĐQT được tạm ứng hàng tháng 80%. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số tiền còn lại cho chức danh Thành viên độc lập HĐQT.

- Thù lao:

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT, Ban kiểm soát là người của Công ty, hàng tháng tạm thanh toán 80% mức thù lao kiêm nhiệm. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty và mức độ hoàn thành công việc, Công ty thanh toán số tiền còn lại cho các chức danh.

+ Đối với các chức danh kiêm nhiệm HĐQT và Ban kiểm soát là người đại diện của Tập đoàn, hàng quý Công ty tạm thanh toán 80% tiền thù lao kiêm nhiệm và chuyển khoản về tài khoản của Tập đoàn. Cuối năm căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD và mức độ hoàn thành công việc của các chức danh, Công ty quyết toán tiền thù lao kiêm nhiệm còn lại cho các chức danh và chuyển khoản về Tập đoàn theo quy định.

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

#### Nơi nhận

- HĐQT, BKS, các cổ đông Công ty(e-copy);
- Phòng CV (e-copy, Đăng trên Website);
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Thế Thành



Số: 1255 /TT- VHTC

Hạ Long, ngày 27 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2022**

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông

Căn cứ Điều 31 Nghị định 91/2015/NĐ- CP ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Chuẩn mực số 17- Thuế thu nhập doanh nghiệp (ban hành và công bố theo Quyết định 12/2005/QĐ-BTC về sáu (06) chuẩn mực kế toán Việt Nam (đợt 4) của Bộ trưởng Bộ Tài chính);

Căn cứ Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022- Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin;

Căn cứ Công văn số 1845/TKV- KS ngày 25/4/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng Quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	86.549.400.670	
2	Thuế TNDN phải nộp	17.982.091.786	
3	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	47.123.030.661	Năm 2020,2021,2022
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối (1-2-3)	21.444.278.223	
a	Chi trả cổ tức 2022: 7 % vốn điều lệ	17.198.336.400	Nghị quyết ĐHCĐ từ 7% trở lên
b	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	4.245.941.823	
-	Trích quỹ thưởng người quản lý Công ty	296.284.922	(1,5 tháng lương BQ)
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (0,17 tháng lương BQ)	3.949.656.901	Quỹ lương BQ : 22,8 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 70%	2.764.759.831	
	+ Quỹ phúc lợi: 30%	1.184.897.070	

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, Các cổ đông Công ty;
- Phòng CV (Đăng trên Website);
- Lưu VT, KT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thế Thành**



Số: 1256/BC-VHTC

Hạ Long, ngày 17 tháng 4 năm 2023

## BÁO CÁO

### Về việc Hoạt động của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Căn cứ vào các quy định của Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin Quy định về chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2022 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ vào kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát và Báo cáo quyết toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được Công ty kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông những nội dung như sau:

## PHẦN I

### HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

#### 1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

##### 1.1. Về tổ chức, nhân sự

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 được bầu 03 thành viên gồm 01 trưởng ban, 02 ủy viên. Các thành viên trong ban kiểm soát là kiêm nhiệm.

TT	Họ và tên	Chức danh được bầu	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng ban	
2	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	
3	Ngô Duy Đà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25/4/2022
4	Lương Xuân Hùng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 25/4/2022

##### 1.2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ của Công ty cũng như định hướng hoạt động của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua, cụ thể:

- Lập kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát năm 2022 bao gồm thực hiện giám sát thường xuyên, báo cáo định kỳ, kế hoạch một số chuyên đề về kiểm tra công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty. Kế hoạch được gửi HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và thông báo rộng rãi trong toàn Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tổ chức họp thường kỳ quý/lần và các cuộc họp đột xuất khác do yêu cầu công việc. Trong năm 2022 Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức năm



(05) phiên họp để triển khai công việc, thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung thuộc phạm vi công việc, trách nhiệm và quyền hạn của BKS:

+ Các kỳ họp đảm bảo theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Nội dung các kỳ họp đều được kiểm điểm công việc thực hiện trong quý, hoặc những nội dung vụ việc đột xuất cần kiểm tra. Các kỳ họp đều đủ các thành viên tham gia, mọi thành viên đều thực hiện quyền bình đẳng ý kiến, trước khi thống nhất nội dung biên bản họp.

+ Kết thúc năm 2022, cá nhân các thành viên Ban kiểm soát đều tự kiểm điểm đánh giá hoạt động kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ phân công.

- Thực hiện giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành, giám sát việc chấp hành Điều lệ, triển khai thực hiện các nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

- Thông qua việc tham gia các cuộc họp thường xuyên, định kỳ của HĐQT cũng như các cuộc họp sơ kết, tổng kết của Công ty đã giúp BKS nắm bắt thông tin, kịp thời đưa ra các đề xuất, kiến nghị với HĐQT trong việc quản lý, điều hành và thực hiện các quy chế quản lý nội bộ.

- Năm 2022, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra giám sát theo kế hoạch hoạt động của Ban

- Ban kiểm soát đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông và người có liên quan của Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban Giám đốc. Giám sát việc thực thi pháp luật, việc công bố thông tin.

- Xem xét thư quản lý của Công ty kiểm toán AASC và ý kiến phản hồi của Ban Giám đốc Công ty.

- Thực hiện thường xuyên trao đổi, giữa các thành viên Ban kiểm soát.

- Chủ động phối hợp với các phòng ban chuyên môn, đơn vị của Công ty, trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các cổ đông.

### **1.3. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chuyên đề:**

Năm 2022 Ban kiểm soát tổ chức thực hiện kiểm soát một số nội dung lớn, ảnh hưởng trọng yếu đến tình hình doanh thu, chi phí, kết quả SXKD của Công ty:

- Công tác thực hiện hợp đồng thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá, thuê ngoài chế biến than sạch từ sản phẩm ngoài than.

- Công tác quản lý kho than thành phẩm, kho sản phẩm ngoài than, việc tổ chức theo dõi nghiệm thụ chế biến than sạch từ sản phẩm ngoài than,

- Công tác quyết toán vốn đầu tư, thuê ngoài kiểm toán một số dự án đầu tư, công tác thực hiện theo dõi hạch toán nguồn vốn đầu tư.

- Công tác quản lý vật tư, sửa chữa lớn tài sản thiết bị;

- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra ;

- Ngoài ra thực hiện kiểm soát những nội dung khác theo tính chất thường kỳ: Công tác quản lý chi phí, công tác hạch toán ...

- Quá trình kiểm tra, kiểm soát, được xem xét phân tích cụ thể, minh bạch và đều có sự tham gia của các cán bộ phòng ban quản lý Công ty, kết quả kiểm tra đều có ý kiến và kiến nghị cụ thể:



+ Đối với những nội dung không trọng yếu, yêu cầu đơn vị điều chỉnh và chấn chỉnh lại trong quá trình thực hiện.

+ Cảnh báo đối với những vấn đề nội dung có tiềm ẩn rủi ro, ảnh hưởng đến lợi ích Công ty.

+ BKS trao đổi trực tiếp và/hoặc ghi nhận trong biên bản làm việc để đơn vị xử lý và phòng ngừa.

## **2. Kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát.**

### **2.1. Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT.**

BKS đã thực hiện giám sát Hội đồng quản trị trong việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty trong quản trị, điều hành để thực hiện theo định hướng và mục tiêu tài chính năm 2022 của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua. Căn cứ vào kết quả giám sát cho thấy về cơ bản HĐQT đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng mục tiêu, tuân thủ các quy định. Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ chức năng nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT. HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, minh bạch thực hiện việc quản lý chặt chẽ đảm bảo lợi ích cho Công ty và các cổ đông thể hiện qua các nội dung như sau:

- Về nhân sự: Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 được bầu 05 thành viên gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 04 thành viên. Trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT.

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh được bầu</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT	
2	Nguyễn Quang Quảng	Thành viên HĐQT	
3	Nguyễn Việt Thanh	Thành viên HĐQT	
4	Đặng Văn Tĩnh	Thành viên HĐQT	
5	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	
6	Vũ Hồng Cẩm	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm 25/4/2022
7	Nguyễn Anh Chung	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm 25/4/2022

- Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức. Các cuộc họp định kỳ hàng tháng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện;

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức họp 41 phiên, ban hành 41 nghị quyết, 70 quyết định chỉ đạo các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022;

- Bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện các quy chế nội bộ để làm cơ sở cho hoạt động của Công ty ngày càng rõ ràng, minh bạch;

- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua, bám sát chiến lược của Công ty, đồng thời đánh giá, giám sát hoạt động của Ban giám đốc;



- Hội đồng quản trị luôn tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước và đưa ra các giải pháp hữu hiệu giúp Công ty vượt qua những khó khăn để hoàn thành Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

## **2.2. Về công tác tổ chức thực hiện của Ban giám đốc Công ty:**

Ban Giám đốc có những chỉ đạo sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản; sử dụng vốn đúng mục đích trong sản xuất kinh doanh; tuân thủ các qui định của pháp luật trong kinh doanh, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo qui định; quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn của Công ty; đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam với Công ty

- Kịp thời đề xuất với Hội đồng quản trị những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty;

- Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quyết định của Hội đồng quản trị;

- Thực hiện thoả ước lao động và hợp đồng lao động đã ký, công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc v.v...được thực hiện theo qui định của Pháp luật và Quy chế Công ty;

- Trực tiếp chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra.

## **2.3. Nhận xét chung:**

- Nhìn chung trong năm 2022, Ban Kiểm soát Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát của cổ đông giao theo đúng chức năng quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

- Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, BKS đánh giá HĐQT và Ban Giám đốc, đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ; đúng quy chế và phù hợp với Luật doanh nghiệp cũng như Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, triển khai kịp thời các Quyết định, Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

- Trong năm 2022 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, tố cáo nào từ các cổ đông về tình hình hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

## **3. Thu nhập, thù lao, các khoản lợi ích và chi phí cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành:**

HĐQT, Ban Điều hành, Ban kiểm soát được hưởng lương, thưởng, thù lao và các quyền lợi khác theo cơ chế lương, thưởng, các chế độ phúc lợi khác theo quy định hiện hành của Công ty và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2022:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.140.000đ/người/tháng.



+ Thành viên Hội đồng quản trị:	4.380.000đ/người/tháng.
+ Trưởng Ban kiểm soát:	4.580.000đ/người/tháng.
+ Thành viên Ban kiểm soát:	4.000.000đ/người/tháng.

#### 4. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Ban kiểm soát, HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã duy trì được mối quan hệ trong công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. HĐQT cùng Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập, cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

## PHẦN II

### ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾT QUẢ SXKD - THẨM ĐỊNH BCTC NĂM 2022

#### 1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết ĐHĐCĐ

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 đã hoàn thành đạt và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch và đảm bảo mục tiêu định hướng năm 2022 cụ thể như sau:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ (%)
1	Đất bóc tổng số	1.000m <sup>3</sup>	44.000	44.555	101,3
2	Than nguyên khai khai thác	1.000Tấn	2.500	2.533	101,3
3	Than tiêu thụ	1.000Tấn	2.528	2.616	103,5
4	Doanh thu tổng số	Tr.đ	3.826.489	4.546.407	118,8
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	30.260	86.549	285,8
6	Đầu tư xây dựng	„	274.342	225.405	82,16
7	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	0,68	0,82	120,0
8	Hệ số nợ phải trả	Lần	4,50	3,55	78,9
9	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/thg	9.746	13.765	141,2
10	Tỷ lệ trả cổ tức/Vốn điều lệ (dự kiến)	%	≥7	≥7	100

**Ghi chú:** Công ty dự kiến chi trả cổ tức 7%.

#### Nhận xét:

Với tài liệu được cung cấp qua xem xét thẩm định và kết hợp với quá trình kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát Công ty thống nhất đánh giá:

- Năm 2022 Công ty đã tập trung chỉ đạo, tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp trong tổ chức sản xuất kinh doanh, đoàn kết nhất trí khắc phục mọi khó khăn, tập trung đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ, thực hành tiết kiệm chi phí, đảm bảo ổn định sản xuất, việc làm, thu nhập cho người lao động, Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu, lợi nhuận so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 giao.

- HĐQT, Ban Giám đốc đã nghiêm túc quán triệt, chấp hành, tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, vì lợi ích của các cổ đông.

12



- Thống nhất với các Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

- Hội đồng quản trị, Giám đốc không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để trục lợi hoặc phục vụ lợi ích cá nhân, gia đình và người thân.

Trong năm 2022, thông qua hoạt động giám sát của mình, Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát cho rằng các hoạt động của Công ty đã đảm bảo được việc phát triển an toàn, bền vững và tuân thủ theo đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội Cổ đông và HĐQT.

## 2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022:

### 2.1. Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2022 như sau:

Stt	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Giá trị (ĐVT: VNĐ)
<b>A</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.570.890.440.557</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>773.158.210.886</b>
1	Trong đó: Tiền và các khoản tương đương tiền	5.405.916.906
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	372.024.669.682
4	Hàng tồn kho	348.510.808.703
4.1	Hàng tồn kho	348.510.808.703
	- Nguyên vật liệu tồn kho	10.977.072.342
	- Công cụ dụng cụ tồn kho	127.975.000
	- Sản phẩm dở dang tồn kho	178.214.865.690
	- Thành phẩm tồn kho	159.190.895.671
4.2	Dự phòng	0
5	Tài sản ngắn hạn khác	47.216.815.595
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>797.732.229.671</b>
<b>B</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.570.890.440.557</b>
<b>I</b>	<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>1.217.540.448.832</b>
1	Nợ ngắn hạn	947.595.086.610
2	Nợ dài hạn	269.945.362.222
	<i>Trong đó: Vay và nợ dài hạn</i>	<i>269.945.362.222</i>
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu (MS400)</b>	<b>353.349.991.725</b>
1	Vốn chủ sở hữu (MS410)	352.827.672.831
	Trong đó: - Vốn đầu tư của chủ sở hữu (MS411)	245.690.520.000
	- Quỹ đầu tư phát triển	38.569.843.947
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	68.567.308.884
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-



A



<b>B</b>	<b>Kết quả SXKD năm 2022</b>	
1	Tổng thu nhập	4.546.409.246.121
	Trong đó: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.540.017.540.852
2	Tổng chi phí hoạt động	4.459.859.845.451
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	86.549.400.670
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	68.567.308.884
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.791
6	Cổ phiếu	24.569.052

## 2.2. Các chỉ tiêu tài chính

Stt	Chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp	Giá trị
1.	Cơ cấu tài sản	
	- Hệ số đầu tư ngắn hạn	49,22
	- Hệ số đầu tư dài hạn	50,78
2.	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	0,75
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	3,55
3.	Khả năng thanh toán	
	- Khả năng thanh toán tổng quát	1,29
	- Khả năng thanh toán hiện thời	0,82
	- Khả năng thanh toán nhanh	0,45
4.	Khả năng sinh lời	
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn chủ sở hữu	30,45
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	24,12
	- Tỷ suất lợi nhuận/ Tổng tài sản	4,36
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	4,19
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	1,51

## 2.3. Cơ cấu sở hữu cổ phần tài ngày 31/12/2022:

Vốn Điều lệ của Công ty là: 245.690 triệu đồng tương ứng 24.569.052 cổ phần.

Trong đó: - TKV nắm giữ: 15.969.884 cổ phần tương ứng tỷ lệ nắm giữ 65%.

- Cổ đông khác: 8.599.168 cổ phần tương ứng tỷ lệ nắm giữ 35%.

## Ý kiến thẩm định của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin, Ban kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.Theo ý kiến đánh giá của Ban kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin:



- Đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2022. Kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;

- Công ty đã hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ về thuế đối với nhà nước;

- Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, KPCĐ kịp thời và đúng hạn cho 100% CBCNV đã ký hợp đồng lao động;

- Tổ chức bộ máy kế toán của Công ty được thực hiện tập trung đảm bảo phù hợp với quy trình tổ chức sản xuất và quản lý của Công ty;

- Chứng từ, sổ sách kế toán được ghi chép, hạch toán tuân thủ theo chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành.

### **3. Một số đề xuất, kiến nghị:**

- Đề nghị Công ty tăng cường công tác quản lý năng suất thiết bị, phát huy tối đa thiết bị Công ty hiện có.

- Hàng tháng, quý có đánh giá việc thực hiện định mức các vật tư chủ yếu của Công ty, để điều chỉnh định mức phù hợp.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý về: Đất đai, tài nguyên và ranh giới mỏ, quản lý chất lượng than, nghiệm thu khối lượng mỏ, nghiệm thu trong quá trình chế biến, nghiệm thu công tác thuê ngoài bốc xúc, vận chuyển đất đá. Quản lý kho thành phẩm, kho bán thành phẩm và sản phẩm ngoài than.

- Đẩy nhanh công tác đầu tư thực hiện dự án Bắc Bàng Danh đảm bảo tiến độ của dự án.

Trên đây là kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông để xem xét thông qua.

## **PHẦN III PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát và kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022. Ban kiểm soát đề ra hoạt động năm 2023 như sau:

1. Giám sát hoạt động của HĐQT qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc ban hành Nghị quyết các kỳ họp thường kỳ hay bất thường của HĐQT, việc ban hành các Quy chế, Quy định, việc đôn đốc Ban Giám đốc điều hành tổ chức thực hiện các Nghị quyết và tuân thủ các Nghị quyết, các Quy định, Quy chế đã ban hành theo từng nội dung, từng lĩnh vực.

2. Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành thông qua việc: Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua. Cần sâu sát thường xuyên trong công tác quản trị chi phí, sớm có ý kiến kiến nghị khi phát hiện những việc có tiềm ẩn rủi ro trong kinh doanh.

3. Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Thực hiện kế hoạch hoạt động giám sát, kiểm tra theo định kỳ hàng tháng, quý đã được xây dựng từ đầu năm;

4. Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty; soát xét số liệu hàng tháng/quý đối với một số khoản mục có ảnh hưởng lớn tới kết

✓



quả tài chính;

5. Giám sát quá trình kiểm toán, báo cáo kiểm toán, thư quản lý của các Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán tại Công ty. Trao đổi, thảo luận với kiểm toán viên độc lập về nội dung, phạm vi kiểm toán, về các vấn đề tồn tại.

6. Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu. Tham gia với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thảo luận nội dung chỉ tiêu, cụ thể hoá Nghị quyết ĐHĐCĐ để đề ra các Nghị quyết thường kỳ.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động trong năm 2022 và phương hướng hoạt động trong năm 2023 của Ban kiểm soát. Rất mong được sự tham gia góp ý của quý vị cổ đông để hoạt động của Ban kiểm soát ngày càng tốt hơn. **h**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS(e-copy);
- Thư ký Công ty;
- Phòng CV (đăng trên Website);
- Lưu: VT, BKS.

**h**

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Lương Anh**





Số: **1257** /TTr-VHTC

Hạ Long, ngày 27 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Hà Tu-  
Vinacomin đã được sửa đổi bổ sung thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2021;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin xin Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Công ty Kiểm toán độc lập để thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

#### **1. Đề xuất danh sách Công ty kiểm toán**

Để đảm bảo lựa chọn được Công ty kiểm toán độc lập có uy tín, chất lượng, giá cả cạnh tranh. Thực hiện kiểm toán/Soát xét Báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát xin đề xuất danh sách Công ty kiểm toán độc lập như sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH PKF Việt Nam,
3. Công ty TNHH kiểm toán BDO

#### **Lý do đề xuất các Công ty kiểm toán trên:**

- Là những Công ty Kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được Bộ tài chính chấp thuận cho Doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 tại Quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022 và thuộc danh sách được kiểm toán các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán năm 2023 do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố trên Website của UBCKNN.

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam;

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Than Hà Tu -Vinacomin về phạm vi, tiến độ kiểm toán;





## 2. Đề xuất về việc lựa chọn Công ty kiểm toán:

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Xin Trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS(e-copy);
- Thư ký Công ty (bản chính);
- Phòng CV(đăng trên Website);
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Lương Anh







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---o0o---

Ngày 8 tháng 5 năm 2023

## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin Năm 2023**

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 8 tháng 5 năm 2023, tại Văn phòng Công ty cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin, Tổ 6 khu 3 phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Ban kiểm phiếu gồm:

Ông : Nguyễn Việt Hùng

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Bà : Phạm Thị Chung

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Bà : Nguyễn Thị Phương

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

**Số lượng Đại biểu tham gia: 22**

**Số lượng Đại biểu ủy quyền: 301**

Đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết

Chiếm: **66,4043%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

### Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **23** đại diện cho **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **23** đại diện cho **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **0** đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

### Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

**Nội dung 01: Thông qua Báo cáo của Giám đốc điều hành về kết quả kinh doanh năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp điều hành năm 2023**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%**

**Nội dung 02: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và hoạt động của thành viên độc lập HĐQT năm 2022.**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%**

**Nội dung 03: Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp và người liên quan năm 2023**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **22** đại diện cho: **345.026** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



Tổng số tờ phiếu tán thành: **22** đại diện cho: **345.026** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%**

**Nội dung 04: Thông qua Tờ trình về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%**

**Nội dung 05: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Như vậy Nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%**

**Nội dung 06: Thông qua Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS và quỹ lương thực hiện của người quản lý công ty năm 2022; đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS năm 2023**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Như vậy Nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%**

**Nội dung 07: Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Như vậy Nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%**

**Nội dung 08: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2022.**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Như vậy Nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%**

**Nội dung 09: Thông qua Tờ trình về lựa chọn danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023**

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu tán thành: **23** đại diện cho: **16.314.910** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



Tổng số tờ phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 phiếu biểu quyết, chiếm: 0,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Như vậy Nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%**

Biên bản được lập lúc 10 giờ 14 phút ngày 8 tháng 5 năm 2023 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin Năm 2023.

Ngày 8 tháng 5 năm 2023

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU**



Phạm Thị Chung

**TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**



Nguyễn Việt Hùng

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU**



Nguyễn Thị Phượng